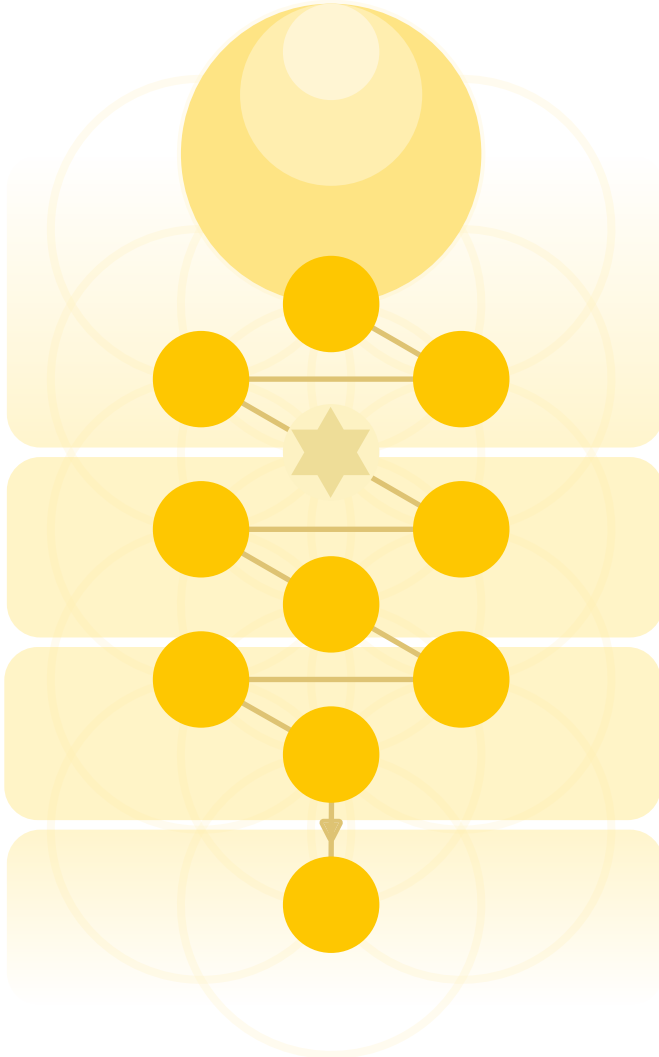


CÂY SỰ SỐNG

CẤU TRÚC HUYỀN BÍ CỦA VŨ TRỤ



SAMAEL AUN WEOR

Nguyên tác tiếng Tây Ban Nha: “*Los distintos mundos o regiones del universo*”
(Các cõi của vũ trụ), bài giảng của Samael Aun Weor.

Bản dịch tiếng Việt: “*Cây Sự Sống và Kabbalah*” của nhóm dịch Gnosis VN.
Phiên bản 1.0.11

Bản quyền tiếng Việt © Gnosis VN, 2024.



Về bản quyền của bản gốc, tác giả đã nói “Hỡi anh em yêu quý, ngay hôm nay tôi xin từ bỏ bản quyền. Tôi đã từ bỏ bản quyền và sẽ tiếp tục làm như vậy. Mong muốn duy nhất của tôi là các cuốn sách này được bán với giá rẻ, để cho người nghèo có thể đọc, để cho tất cả những người đau khổ và khóc than có thể đọc, để cho những công dân bất hạnh nhất có thể mua cuốn sách này với vài đồng xu trong túi. Thế thôi!” - Samael Aun Weor, 29/10/1976

Nghe bản ghi âm của tuyên bố trên tại đây: <https://gnosisvn.org/wp-content/uploads/2024/07/derechos.mp3>

CÂY SỰ SỐNG VÀ KABBALAH

SAMAEL AUN WEOR

dịch giả
GNOSIS VN

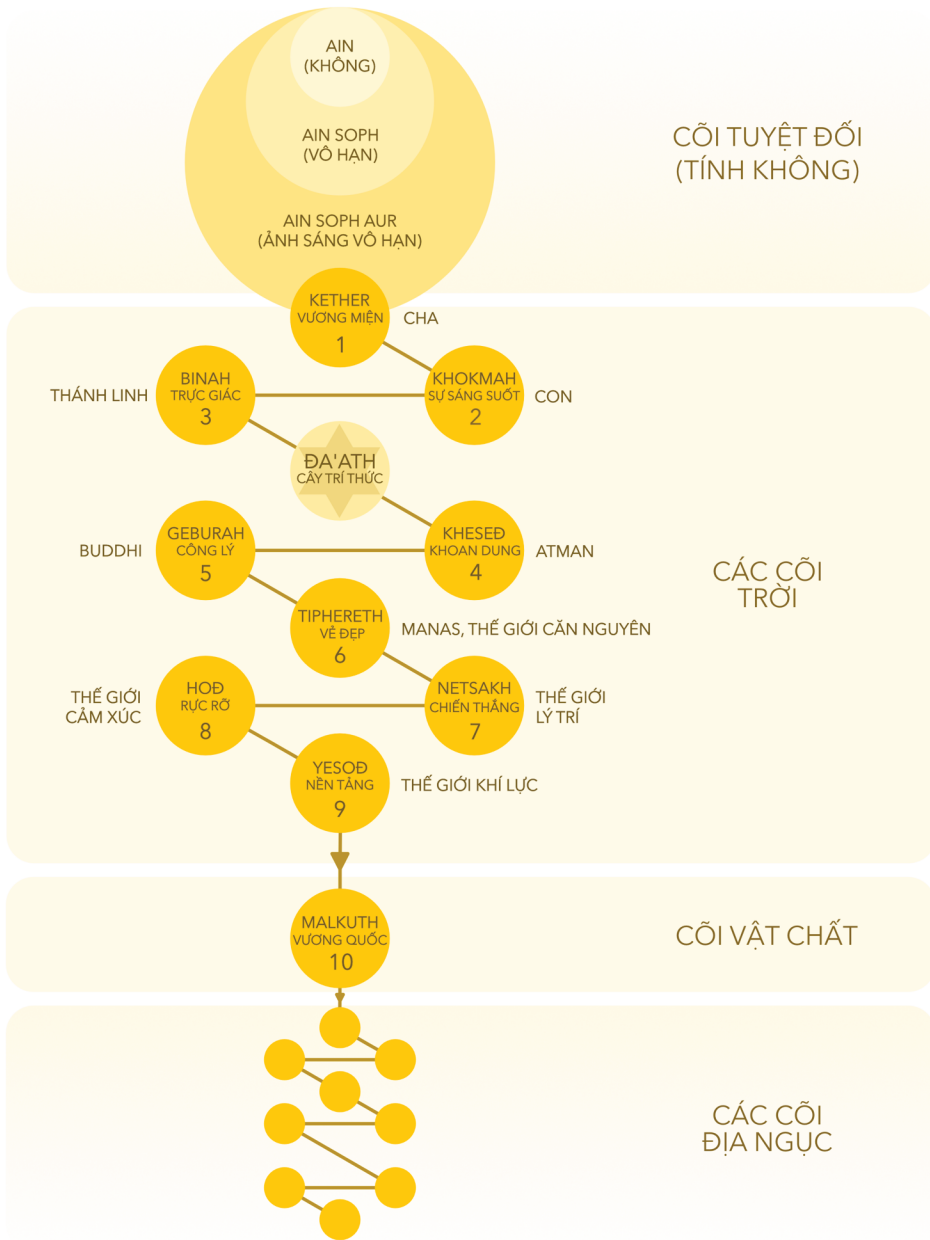


MỤC LỤC

1. CẤU TRÚC CỦA VŨ TRỤ THEO THÔNG THIÊN HỌC	1
Lời mở đầu	1
Cõi Vật Chất	2
Cõi Khí Lực	4
Cõi Cảm Xúc	11
Cõi Lý Trí	12
Cõi Căn Nguyên	13
Cõi Trục Giác	14
Cõi Atman	14
Niết bàn	14
Các Cõi Cao Hơn	15
2. KABBALAH VÀ CÂY SỰ SỐNG	17
Kether (Phiên âm: Ke-ther)	18
Chokmah (phiên âm: Khâkh-ma)	19
Binah (Phiên âm: Bi-na)	27
Chesed (Phiên âm: Khe-seđ)	28
Geburah (Phiên âm: Gơ-vu-ra)	32
Tiphereth (Phiên âm: Ti-phê-ret)	33
Netzakh (Phiên âm: Net-sakh)	36
Hod (Phiên âm: Hôđ)	38
Yesod (Phiên âm: Ye-sôđ)	39
Malkuth (Phiên âm: Mal-khut)	39
Kliphoth (Phiên âm: Kli-pôt)	41
Thế giới Atziluth (At-xi-lut)	49
Thế giới Briah (Bri A)	50
Thế giới Yetzirah (Yet-xi-ra)	50
Thế giới Assiah (A-xi-a)	50
Về bốn thế giới	50
Da'at (Phiên âm: Đa-at)	52

Ain Soph Aur (Phiên âm: Ên Sôph Ôr)	52
Ain Soph và Ain (phiên âm: Ên Sôph, Ên)	53
3. HỎI ĐÁP	56

CÂY SỰ SỐNG



CẤU TRÚC CỦA VŨ TRỤ THEO THÔNG THIÊN HỌC

(bài giảng của thầy Samael Aun Weor)

Tiêu đề bản gốc: “Los distintos mundos o regiones del universo”

Lời mở đầu

Hôm nay chúng ta sẽ nói về các thế giới hay là các cõi trong vũ trụ.

Thông Thiên Học Đông phương cũng như các trường phái giả tâm linh học và giả huyền học có nói về “các tầng siêu cảm”.¹

Thuật ngữ “tầng” rất dễ gây hiểu nhầm, nó dẫn tới một quan niệm sai lầm về tầng này ở trên tầng kia như các bậc thang chồng lên nhau.

1. Tiếng Anh: Supra-sensible planes

Chính vì điều này mà Gnosis đã quyết định không sử dụng thuật ngữ đó. Chúng tôi thường dùng từ “cõi” hoặc “thế giới siêu cấp” để chỉ các chiều không gian của tự nhiên và vũ trụ. Như thế, kiến thức này trở nên dễ hiểu và rõ ràng hơn.

Ngoài thế giới vật chất của hình học ba chiều thì vũ trụ còn nhiều khía cạnh khác, còn có nhiều cõi khác ở trên và dưới thế giới ba chiều. Chắc chắn rằng phía trên thế giới của hình học ba chiều còn có các chiều kích cao hơn và bên dưới cũng có các chiều kích thấp hơn của tự nhiên, nằm ở bên trong hành tinh nơi chúng ta đang sống.

Cõi Vật Chất

Nếu tìm hiểu kỹ thế giới vật chất xung quanh, chúng ta sẽ thấy nhiều hiện tượng máy móc như các cơ chế điện-sinh học, sinh lý, trao đổi chất, xúc tác, hóa học, nhiệt lượng, v.v., mà chắc chắn phải có một cơ sở hay nền tảng cho các cơ chế này.

Ví dụ, sẽ thật vô lý nếu cho rằng một sinh vật chỉ được tạo thành từ các phân tử hóa-lý lại có khả năng nói, suy nghĩ, cảm nhận và hành động.

Nếu như vậy thì chúng ta hẳn đã có thể chế tạo ra những sinh vật tương tự.

Người ta có thể phản biện lại rằng “rô-bốt hoạt động rất tuyệt”. Chúng tôi không phủ nhận điều đó nhưng rõ ràng là không con rô-bốt nào có thể sáng lập ra một trường phái triết học chẳng hạn. Không rô-bốt nào có thể viết nên một tác phẩm tâm linh học siêu việt. Hãy chỉ cho tôi con rô-bốt nào có

thể viết được một tác phẩm tuyệt vời như “Giáo Lý Bí Nhiệm” của Helena Petrovna Blavatsky.



Helena Petrovna Blavatsky, tác giả của sách "Giáo Lý Bí Nhiệm"

Đúng là rô-bốt biết hành động nhưng nó chỉ hành động trong một phạm vi hạn chế. Chúng chỉ hoạt động được trong khuôn

khổ máy móc của mình. Chúng không thể hành động hay suy nghĩ vượt ra khỏi những giới hạn được chỉ định.

Bởi vậy cho đến nay chúng ta thậm chí vẫn chưa tìm thấy một “Frankenstein” nào có thể bắt chước con người. Một “cỗ máy” như vậy không hề tồn tại. Tất cả những điều này đều chỉ ra cho ta hiểu một cách rõ ràng rằng thế giới vật chất của hình học ba chiều không phải là tất cả.

Cõi Khí Lực

Không thể phủ nhận rằng cõi hóa-lý cần một “nisus formativus”,² một nền tảng để nó vận hành. Nếu xem xét bất kì sinh vật nào, chúng ta sẽ thấy rằng sinh vật đó có các quá trình tiêu hóa, đào thải, sinh sản, nhận thức, cảm nhận, tạo ra nhiệt lượng, v.v. Điều này cho thấy rõ ràng rằng ngoài các phân tử hóa học đơn thuần còn có các cấu trúc, các nền tảng mà khoa học chính thống chưa biết đến.

Chúng ta biết chắc chắn rằng mọi hiện tượng hóa-lý đều được duy trì bởi cơ thể khí lực của Trái Đất. Đó là cõi khí lực, là chiều thứ tư, trục thứ tư của thế giới vật chất. Đó là thế giới ê-te³ hay là vùng bốn chiều của hành tinh nơi chúng ta đang sống, đi lại và tồn tại. Ngoài thế giới khí lực còn có các cõi giới

2. Nisus formativus là sức mạnh hình thành cơ thể vật chất. Sức mạnh này đảm bảo rằng cơ thể của mỗi loài sinh vật phát triển theo hình dáng riêng của nó.

3. Ê-te là nền tảng vô hình của vật chất, bốn nguyên tố đất, lửa, khí, nước xuất hiện từ các quá trình biến đổi của ê-te.
<https://gnosisvn.org/2022/09/14/e-te/>

khác, nhưng trước tiên chúng ta hãy xem xét kĩ lưỡng cõi khí lực này.

Chắc chắn rằng Trái Đất của chúng ta có một bản song trùng, một bản sao chính xác. Đó chính là căn nguyên sức sống của nó, là cơ thể khí lực của Trái Đất.

Trong cơ thể con người cũng như trong bất kì cơ thể động vật nào đều có bốn thể ê-te. Thể thứ nhất có thể được gọi là “ê-te hóa học”. Đó chính là ê-te liên quan đến các quá trình tiêu hóa và đào thải hữu cơ. Thể thứ hai là “ê-te sự sống”, liên quan đến các quá trình sinh sản. Thể thứ ba là “ê-te truyền sáng”. Ê-te này cho phép sinh vật có nhận thức giác quan bên ngoài cũng như sinh nhiệt lượng. Và thể thứ tư, căn nguyên khí lực thứ tư, “ê-te phản chiếu” liên quan đến trí tưởng tượng và ý chí của mọi sinh vật.

Khi nhìn một bông hoa, chúng ta không chỉ ngưỡng mộ các cấu trúc hình học và những cánh hoa tuyệt đẹp mà còn cả màu sắc của nó nữa. Rõ ràng là những màu sắc tự nhiên này có liên quan chặt chẽ với ê-te truyền sáng của vũ trụ.

Mắt của chim đại bàng tinh sắc đến kinh ngạc. Loài chim này có thể từ trên mây nhìn thấy bất kì con chim hay con bò sát nào và nó lập tức lao xuống con mồi. Tất nhiên đó là thức ăn của nó, nhưng con mắt của chim đại bàng chỉ ra sự hiện diện của ê-te truyền sáng. Nếu không có ê-te truyền sáng thì chúng ta sẽ không tiếp nhận được hình ảnh thị giác.

Chúng ta ngưỡng mộ sức mạnh ý chí của các thiên tài vĩ đại, và điều này có liên quan đến ê-te phản chiếu. Ánh sáng, sức

nóng, màu sắc và âm thanh có thể kết tinh trong mọi tạo vật thông qua bốn thể ê-te phổ quát.

Khi nhà tâm linh học (với ê-te truyền sáng và ê-te phản chiếu đã được hấp thụ hoàn toàn trong cơ thể cảm xúc của họ) đến thăm các cõi địa đàng hoặc thiên đàng của thế giới ê-te, họ nhìn thấy những kì quan và vẻ đẹp thực thụ, với núi non trong suốt như pha lê và mang một màu xanh khó tả. Ở đó còn có những ngôi đền của tự nhiên.

Trong vương quốc động vật, mọi sinh vật đều có tổ chức. Các hạt tinh chất (hay còn gọi là Phật tính) liên tục đầu thai vào các cơ thể động vật được gọi là “tinh linh”.⁴ Chúng đi dự lễ tại những ngôi đền bí mật ở thiên đường, tức là ở chiều không gian thứ tư.

Trong thế giới thực vật, mỗi cây cỏ cũng có tinh linh riêng và chúng được tổ chức theo họ, ví dụ như họ cam, họ bạc hà, họ thông. Mỗi họ thực vật đều có đền thờ riêng trong thế giới ê-te, ở đó chúng được các thiên nhân hướng dẫn. Các tinh linh này luôn khao khát một ngày nào đó được trở thành con người.

Trong vườn địa đàng Eden, tức là ở cõi ê-te, “khu vườn của các Hesperides”⁵ theo lời của Don Mario Roso de Luna - một nhà văn nổi tiếng người Tây Ban Nha, ở “vùng đất hứa” của

4. “Tinh linh” chỉ linh hồn của con vật và cây cối, cũng như các sinh vật vô hình liên quan đến các nguyên tố đất, nước, khí, lửa. Đọc thêm: <https://gnosisvn.org/2017/04/16/tu-nhien-tinh-linh/>

5. Trong thần thoại Hy Lạp, Hesperides là các nữ thần của buổi tối và ánh sáng vàng của hoàng hôn, được gọi là “những người con gái của buổi tối” hay “nữ thần của phương Tây”.

Môi-se nơi có những dòng suối sự sống trong lành tuôn chảy sữa và mật, ở đó có những vẻ đẹp khôn tả.⁶



*"Khu vườn Hesperides" bởi Frederic Leighton, 1892.
Trong thần thoại Hy Lạp, Hesperides là nữ tinh linh bảo vệ quả táo vàng của nữ thần Hera.*

Người ta sẽ ngây ngất khi chiêm ngưỡng các Gnome (tinh linh của đất và khoáng vật) giữa những tảng đá, đó là những sinh vật bé nhỏ đã được nhắc đến bởi Philippus Aureolus

6. Đoạn này trích Xuất Ai-cập Ký 3:7-8 trong Kinh Thánh Cựu Ước: “**CHÚA phán, “Ta đã thấy nỗi khổ của dân Ta ở Ai-cập. Ta đã nghe tiếng kêu van của chúng vì bọn cai nô của chúng. Phải, Ta đã biết nỗi khốn khổ của chúng, vì thế Ta ngự xuống để cứu chúng khỏi tay dân Ai-cập và đem chúng ra khỏi xứ ấy, để đưa chúng vào một xứ tốt đẹp và rộng rãi, một xứ dư thừa sữa và mật, xứ của dân Ca-na-an, dân Hít-ti, dân A-mô-ri, dân Pê-ri-xi, dân Hi-vi, và dân Giê-bu-si.”**

Theophrastus Bombastus von Hohenheim (hay còn gọi là “Paracelsus”).⁷

Người ta choáng ngợp khi nhìn thấy các Salamander (tinh linh của nguyên tố lửa) trong ngọn lửa, sinh vật này trông như thằn lằn nhỏ. Chúng thực sự đem lại sự sống cho nguyên tố lửa.

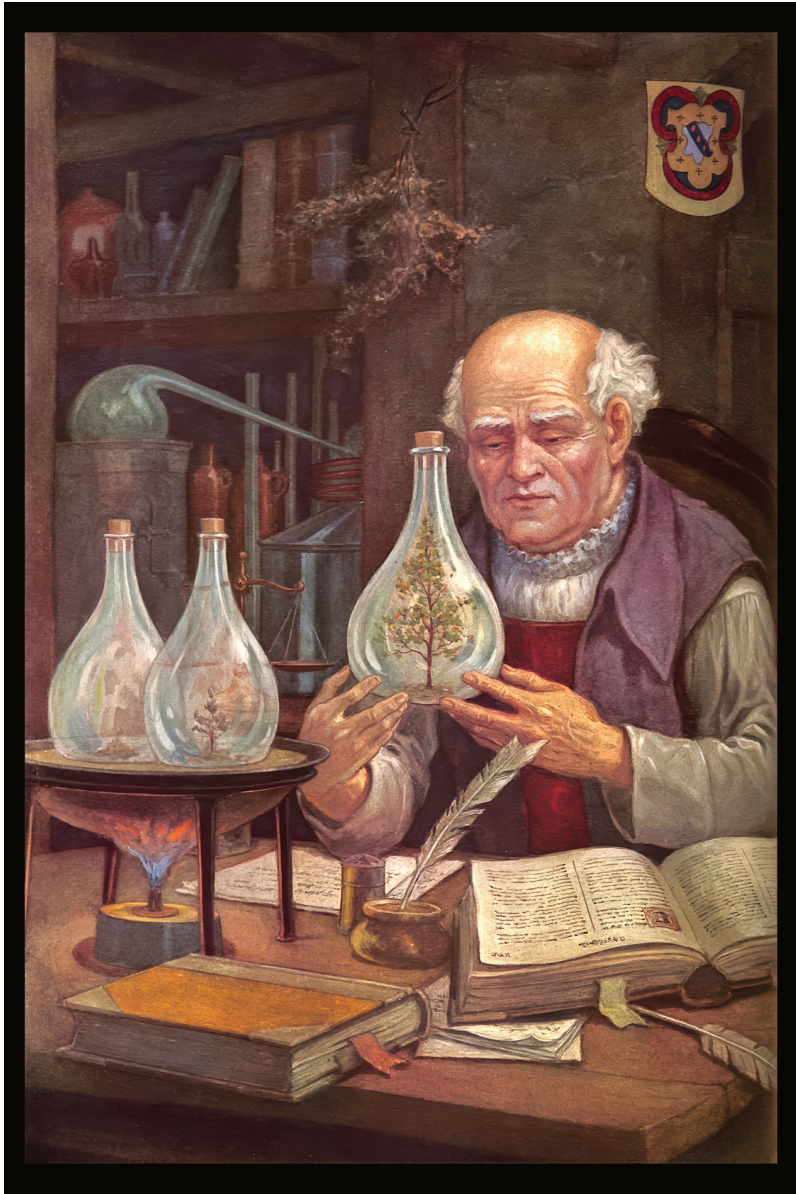
Người ta không khỏi xúc động khi chiêm ngưỡng các Sylph (tinh linh của nguyên tố khí) vui nhộn của cõi ê-te, chính chúng đã đem lại cho mây những hình dạng kì lạ.

Người ta cũng không khỏi ngây ngất khi nhìn thấy các Nereid (tinh linh của nguyên tố nước) của biển cả, họ xây dựng cung điện dưới đáy biển. Người ta kể rằng khi một Nereid đem lòng yêu một con người, nàng sẽ đưa người yêu về nhà mình nơi đáy biển để cùng nhau xây dựng tổ ấm. Dĩ nhiên là con người đó đã phải thoát xác vì anh ta đã lấy một Nereid.

Trong cõi ê-te có những sinh vật nhỏ bé với sức mạnh phi thường. Có một số sinh vật nhỏ xíu mà chỉ cần dùng lưỡi gươm lửa chạm vào là đủ để gọi lên hoặc dập tắt một cơn bão. Một số sinh vật khác thì có khả năng làm núi lửa phun trào.

Các thiên thần của sự sống hoạt động trong thế giới ê-te. Sự mệnh cao cả của họ là ban cho mỗi con người một cơ thể khí lực khi người đó “trở lại”, tái sinh, hay là đầu thai. Hiển nhiên, các thiên nhân này có quyền năng chi phối nước ối và mọi loại vật chất nói chung.

7. Paracelsus là thầy thuốc và thầy tâm linh nổi tiếng của thế kỷ thứ 15. Đọc thêm: <https://vi.wikipedia.org/wiki/Paracelsus>



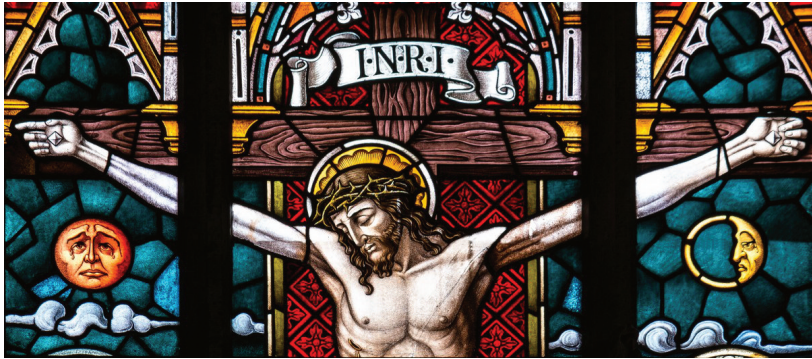
"Thí nghiệm của Paracelsus", tranh của J. Augustus Knapp trong sách "The Secret Teachings of All Ages" (Những Giáo lý Bí mật của Mọi Thời Đại), 1928.



Đức Manjushri (Văn-thù-sư-lợi) với thanh gươm rực lửa. Trong giấc mơ chúng ta rút thanh gươm này ra từ trong cột sống.

Cõi Cảm Xúc

Ở trên cõi khí lực là cõi cảm xúc [tiếng Anh: astral plane]. Chúng ta sẽ không khỏi kinh ngạc khi được chiêm ngưỡng cõi này. Ánh sáng tinh tú⁸ chính là “thủy ngân” và “ma-giê” của các nhà luyện kim đan cổ đại, là con “rồng bay” của Medea, là “INRI” của người Kitô giáo, là “Tarot” của người Bohemian. Đó là ngọn lửa được phóng ra từ vầng hào quang của Mặt Trời và gắn vào Trái Đất nhờ lực hấp dẫn và sức nặng của bầu khí quyển.



"INRI" được khắc vào một biển ở trên cây thánh giá của Chúa Giêsu.

Người ta kinh ngạc khi chiêm ngưỡng cõi cảm xúc rộng lớn. Thông Thiên Học gọi nó là Kamaloka.⁹ Chính xác thì cõi này

8. Ánh sáng tinh tú (tiếng Anh: Astral Light) là trường năng lượng trong bầu khí quyển xung quanh mỗi hành tinh. Đó là nơi các linh hồn sinh sống trong thời gian sau khi chết và trước khi tái sinh vào kiếp sau. Trường năng lực này hấp thụ năng lượng Mặt Trời. Người nào biết cách kết nối với nguồn năng lượng này sẽ làm được phép thần thông. Đọc thêm: <https://gnosisvn.org/2025/04/17/anh-sang-tinh-tu/>

9. Kamaloka (tiếng Phạn): Kama (lòng tham) + Loka (cõi). Tiếng Việt gọi là Dục giới. Cõi này cũng được gọi là Kamadhatu.

có bảy vùng mà các nhà Thông Thiên Học gọi là các “tầng phụ” [subplane].

Thành thật mà nói thì thế giới này có bảy sắc điệu, bởi như tôi đã nói, chúng ta không dùng các từ “tầng” và “tầng phụ” trong từ vựng Gnosis.

Trong cõi cảm xúc có hai phần được phân chia rõ ràng: một phần ta có thể gọi là “cõi cảm xúc cao cấp”, và phần kia là “Kamaloka hạ cấp” theo cách nói của người Ấn Độ.

Trong cõi cảm xúc có linh hồn của những người chết, người đã khuất, người đã rời bỏ cơ thể vật chất.

Ở đó cũng có các thiên nhân của thiên nhiên. Trong cõi cảm xúc, chúng ta có thể khẩn gọi các đấng tạo hoá của vũ trụ và sẽ được họ đáp lời. Thế giới cảm xúc có nhiều ngôi đền tâm linh học, nơi gặp gỡ của các chân sư trong hội Huynh đệ Càn khôn Trắng. Chúng tôi có cách thức và phương tiện để đi vào thế giới đó theo ý muốn.

Tất cả mọi thứ đều có một bản sao trong cõi cảm xúc, ngay cả Trái Đất cũng có bản sao trong cõi cảm xúc.

Cõi Lý Trí

Vượt xa khỏi cõi cảm xúc là cõi giới của tâm trí càn khôn. Các nhà Thông Thiên Học khẳng định rằng cõi này là “Devachan”, nói rằng *“sau khi chết, người đã lìa xác sẽ trải qua một thời gian hạnh phúc ở đó trước khi đầu thai lại”*.

Chúng tôi phải nhấn mạnh rằng mặc dù vùng cao cấp của cõi lý trí đúng là đẹp đẽ phi thường, nhưng không phải ai cũng có

thể vào được đó. Thông thường người ta sẽ đầu thai trước khi được hưởng niềm vui sướng của cõi Devachan.

Trong cõi này có nhiều đền thờ ghi chép lại các công trình của Hermes Trismegistus. Ở đó người ta kể về các phép màu, kì tích, cũng như các chiến tích vĩ đại của ông.

Cõi Căn Nguyên

Vượt lên khỏi cõi lý trí là cõi căn nguyên. Gọi như vậy là vì ở cõi này nhân và quả không ngừng diễn ra trong một hiện tại vĩnh cửu.

Nhiều tác giả Thông Thiên Học phương Đông khẳng định rằng “sau khi chết, hầu hết mọi người sẽ đi vào cõi căn nguyên”. Quan niệm này là hoàn toàn sai lầm vì bước vào cõi lý trí đã rất khó rồi, nói gì đến vào cõi căn nguyên.

Cõi căn nguyên có màu xanh dương đậm, sâu thẳm lạ thường. Cơ thể căn nguyên tỏa sáng tuyệt đẹp. Núi non nơi đó được nhuộm đẫm một màu xanh dương khó tả. Đó là thế giới của nguyên nhân và kết quả. Ở đó, ta nhìn thấy nhân quả vận hành: mỗi nhân đang trở quả ra sao, mỗi quả sinh ra nhân thế nào; và thấy rõ tiến trình của nhân quả trong khoảnh khắc vĩnh cửu của sự sống. Chúng ta có thể nói rằng cõi căn nguyên là một thế giới của những con sóng, của hành động và kết quả. Ở đó, các Lãnh thần cai quản nghiệp với minh triết vĩ đại.¹⁰

10. Lãnh thần là một loại thiên thần. Đọc thêm: https://vi.wikipedia.org/wiki/Phẩm_trật_Thiên_thần_trong_Kitô_giáo

Cõi Trục Giác

Rời khỏi cõi căn nguyên, chúng ta đến với cõi Buddhi¹¹ hay còn gọi là cõi trục giác. Cơ thể Buddhi (cơ thể trục giác) của vũ trụ vô cùng vĩ đại và siêu phàm, nó bao trùm cả Hệ Mặt Trời và còn hơn thế nữa.

Cõi này được gọi là “cõi trục giác” vì ở đó chúng ta có trục giác mạnh mẽ. Chính nhờ trục giác mà ở cõi này chúng ta có thể lĩnh hội được tri thức siêu việt thiêng liêng.

Cõi Atman

Đằng sau cơ thể trục giác, ở nơi sâu thẳm nhất, là Atman - “Đấng không thể gọi bằng lời”. Cõi giới của Atman hiển nhiên là một thế giới có vẻ đẹp phi thường.

Niết bàn

Vượt ngoài thế giới Atman, xa hơn nữa là Niết bàn. Niết bàn là cõi phúc lạc tối thượng. Ở Niết bàn, sự sống mở ra một cách tự do trong khoảnh khắc vĩnh cửu, trong hiện tại vĩnh cửu. Cư dân của cõi Niết bàn được hưởng phúc lạc vô biên, vượt ra ngoài thiện và ác.

Người ở cõi Niết bàn được chia ra làm hai nhóm: cư dân Niết bàn hữu dư và cư dân Niết bàn vô dư.

“Cư dân Niết bàn hữu dư” nghĩa là gì? Đó là bậc đã đạt Niết

11. Chú ý: Buddhi (trục giác) khác với Bodhi (bồ đề).

bàn nhưng vẫn còn dư lại một vài “yếu tố” của cái tôi. Nói vậy không có nghĩa là họ nhập Niết bàn với cái tôi của mình, mà họ để nó lại trong thế giới hữu quan này, để lại các “yếu tố” của cái tôi chưa được tan rã.

Còn “cư dân Niết bàn vô dư” nghĩa là gì? Đó là những bậc đã nhập Niết bàn và đã tiêu diệt hoàn toàn mọi yếu tố không mong muốn, không còn những yếu tố chủ quan. Họ không để lại trong thế giới này bất kì cấu trúc tâm lý phi nhân tính nào nữa. Có thể nói, họ là những người “đã chết hẳn”.

Các Cõi Cao Hơn

Niết bàn không phải là cõi cao nhất. Bên trên Niết bàn có cõi Bát Niết bàn [Parinirvana], nơi mà niềm hân hoan tăng lên tột độ. Trên Bát Niết bàn là Đại Bát Niết bàn [Mahaparinirvana], rồi đến cõi Adi [Adi plane] và cuối cùng là cõi Đôn tử [Monad].¹²

Cõi Đôn tử là gì? Đó là thế giới của Logos thứ ba,¹³ cõi giới phi thường khôn tả mà Shiva, Logos thứ ba, sống và hoạt động.

Mỗi người trong chúng ta đều có một Shiva thần thánh riêng của mình ở cõi này. Đó là vị vua mà một ngày nào đó phải bước vào thế giới hữu quan này, phải nhập vào trong cơ thể này, phải được bao bọc trong cơ thể.

12. Đôn tử: <https://gnosisvn.org/2017/04/20/don-tu/>

13. Logos còn được gọi là “Ngôi lời”. Đọc thêm: <https://gnosisvn.org/2019/12/08/ngoi-loi/>

Ngoài ra còn có những cõi cao hơn, như cõi của Đấng Ki-tô Càn Khôn và cõi của Đức Chúa Cha.

Thưa anh chị em, những gì mà chúng tôi vừa tóm tắt sơ qua ở trên đều đã được mô tả trong nhiều tập sách của phái Thông Thiên Học, phái Thập Tự Hoa Hồng giả hiệu, v.v. Bây giờ, chúng ta sẽ nghiên cứu nội dung này một cách chi tiết hơn dưới ánh sáng giáo lý Kabbalah của người Do Thái.

KABBALAH VÀ CÂY SỰ SỐNG

Anh chị em thân mến, chúng ta phải hiểu rằng đằng sau toàn bộ vũ đài vũ trụ này, sau hàng loạt cõi giới mà tôi đã mô tả sơ lược, là một Đấng vượt lên khỏi mọi nhận biết. Trước mặt Ngài, toàn bộ con người cùng thần thánh đều phải phủ phục với lòng khiêm cung tột cùng.

Nếu hỏi bất kì một đạo sư nào của hội Huynh đệ Càn khôn Trắng về bản thân họ, vị ấy sẽ nói: *“Tôi chỉ đang ở bên bờ của một đại dương bao la vĩ đại”*.

Giáo lý Kabbalah của người Do Thái có nói về các sephirah¹ và trật tự hóa sinh của vũ trụ. Các hóa sinh này là gì và từ đâu ra?

Các cõi giới đã nói trên kia chính là các sephirah. Chúng đến từ đâu? Chúng đã ra đời như thế nào? Các sephirah được sinh

1. Sephirah (tiếng Do Thái: ספירה) nghĩa là : <https://gnosisvn.org/2017/03/19/sephirah-sephiroh/>

ra từ cõi Tuyệt đối. Xin nhắc lại: tôi đang nói về các sephirah. Khi nói về các cõi giới của vũ trụ là chúng ta đang nói về các sephirah. Điều này có nghĩa là các cõi giới siêu cảm và các sephirah là một.

Các sephirah bắt nguồn từ cõi Tuyệt đối.

Kether (Phiên âm: Ke-ther)

Người ta nói rằng sephirah đầu tiên được hình thành là Kether, Đấng Thái Cổ.² Nhưng chúng ta cần hiểu vị tôn giả này là ai, “gương mặt vĩ đại” này là gì.

Giáo lý Kabbalah của người Do Thái nói rằng đó là “điều bí ẩn trên mọi bí ẩn, lòng nhân từ trên mọi nhân từ, và sự thiện lành trên mọi thiện lành.”

Chúa Giêsu đã chỉ rõ điều đó [...] ³ bằng cụm từ “Abba” (Đức Cha). Chắc chắn, Kether là Đức Cha bí ẩn của chúng ta. Như vị thầy vĩ đại Helena Petrovna Blavatsky đã nói, *“có bao nhiêu con người dưới mặt đất thì có bấy nhiêu Đức Cha trên thiên đàng.”*

Và như vậy, mỗi chúng ta đều có Đức Cha bí ẩn của mình, Đức Cha trên thiên đàng. Đó chính là Kether, vị tôn giả của mọi thời đại, Đấng Thái Cổ, gương mặt vĩ đại. Trong Kether chứa đựng tất cả các sephirah khác.

Vào thuở bình minh của sự sống chỉ có Đấng Thái Cổ, và từ

2. Đọc thêm về Đấng thái cổ: <https://gnosisvn.org/2023/11/19/dang-thai-co/>

3. Bản gốc thiếu một đoạn ở đây.

Ngài sinh ra vạn vật khác. Từ Ngài sinh ra tất cả các sephirah khác (tức là các cõi giới như chúng tôi đã nói).

Chokmah (phiên âm: Khâkh-ma)

Từ Kether hóa ra sephirah thứ hai là Chokmah. Chokmah là Kitô, nhưng đừng nghĩ về Kitô như một chủ thể chỉ sống trong vùng đất Thánh.⁴ Không! Kitô còn vĩ đại hơn thế: Kitô là một căn nguyên phổ quát và vĩnh cửu, vượt ra ngoài cái tôi, bên ngoài tính cách, bên ngoài tính cá thể.

Vậy là hình thái biểu hiện đầu tiên, điều đầu tiên hiện hữu (như chúng tôi đã nói) là Đấng Thái Cổ. Rồi Kether hiển lộ thành Kitô, nhưng không phải là cá thể Chúa Kitô. Không! Kitô ở đây là một căn nguyên phổ quát, một nguyên lý tự hiển lộ trong mỗi con người khi người đó đã hoàn toàn sẵn sàng. Các bạn phải biết hiểu đúng điều này: không phải là chúng tôi đang tìm cách hạ thấp bậc chân sư vĩ đại Yeshuah Ben Pander, hay chính là Giêsu thành Na-xa-rét, không phải thế!

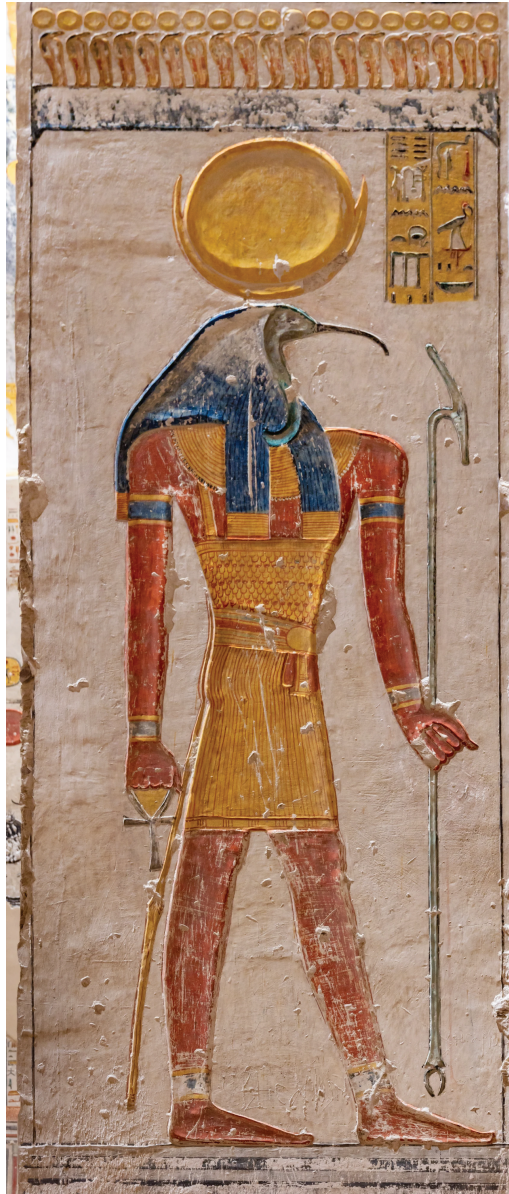
Chúng ta biết rằng vị đại chân sư này là người hoàn hảo. Như mọi người đều biết, Ngài đã được học đạo ở Ai Cập. Ngài cũng đã nhận điểm đạo của các giáo phái bí ẩn ở Chaldea, Ba Tư, Hy Lạp, đây là sự thật. Chúng ta cũng biết rằng Ngài đã tiếp thu các căn cơ tâm linh học tốt nhất ở Tây Tạng - hiện giờ ở đó vẫn còn một tu viện phụng thờ Ngài (tất cả chúng ta đều biết điều này). Khi đặt chân đến vùng đất Thánh, Ngài đã được chuẩn bị đầy đủ.

4. Đất thánh ở đây là Israel.



“Krishna với Radha”, tranh của Dhriti Dasi.

Nhưng căn nguyên Kitô huyền vi không chỉ hiển lộ qua Chúa Giêsu - Yeshua Ben Pander - mà còn hiển lộ một cách sống động trong thánh Giảng Báp-tít. Đó là lý do người ta nói thánh Giảng là một “Christus”.



Hình ảnh của thần Thoth trên lăng mộ của Ramses V và Ramses VI ở Ai Cập

Ai cũng biết về cuộc tranh cãi giữa các môn đệ Gnosis vùng đất Thánh. Một số khẳng định rằng “Giêsu thành Na-xa-rét chỉ là một trong số những đệ tử của thánh Giăng”, và rằng “thánh Giăng mới là người được xúc dầu thực sự”. Thực tế là cả thánh Giăng và Chúa Giêsu đều là hiện thân của Kitô.

Cách đây rất lâu, Hermes Trismegistus, thần Thoth vĩ đại, thần chim cò quăm, đã hiện thân đấng Kitô. Ở Ấn Độ, Krishna là hiện thân sống của Kitô càn khôn. Với người Inca ở Peru, Manco-Capac là hiện thân của Kitô càn khôn. Và ở Mexico, chúng ta có Quetzalcoatl, đấng Kitô sống, hiện thân trong một con người.

Thế nên, đức Chúa, đấng Kitô, sẽ hiện thân trong bất cứ người nào đã sẵn sàng.

Kitô là một căn nguyên phổ quát. Kitô là Vishnu của thánh địa Ấn Độ giáo, là Osiris của người Ai Cập, là thần Mặt Trời của các dân tộc cổ đại, là Ahura Mazda của Zarathustra, v.v.

Thế giới của Kitô là nhất thể. Đó là cõi giới của Chokmah. Trong cõi ấy, tất cả chúng ta đều là một. Trong Kitô, sự đa dạng cũng là sự hợp nhất.

Khi tìm hiểu về thánh Giăng, tôi đã có nhiều trải nghiệm phi thường đáng kinh ngạc. Khi tìm hiểu về Kitô càn khôn, tôi cũng đã choáng váng với những gì mình biết được.

Lúc này tôi chợt nhớ đến một vài ký ức lạ thường. Một ngày nọ, khi đang thiền sâu, tôi đã bước vào trạng thái có thể gọi là Nirvikalpa-Samadhi. Rồi tôi bỏ lại mọi phương tiện⁵ và tiến

5. Bỏ lại mọi phương tiện - tức là thầy đã xuất ra khỏi tất cả cơ thể vật chất,

vào cõi giới của Kitô, của Vishnu, vượt lên khỏi tính cá thể, tính cách và cái tôi.

Tôi đã thử tìm hiểu cuộc đời của Chúa Giêsu vào thời điểm Ngài chịu phép rửa tội, và một điều kì lạ đã xảy đến với tôi. Mặc dù cũng bất toàn như bất kì sinh vật nào khác, nhưng lúc đó tôi đã thấy mình trở thành Chúa Giêsu và đang thực hiện các phép màu và kỳ tích. Đương nhiên, điều này rất kỳ lạ.



Thánh Giăng làm lễ xúc dầu cho Chúa Giêsu.

Khi tôi đến sông Giô-đanh, thánh Giăng đang đợi tôi. Ngài mặc áo choàng thánh như một thầy tế cao cấp và đang đứng ở bậc thềm nhà thờ. Ngài mời tôi vào và tôi đi theo. Khi đến gần ban thờ, thánh Giăng đã thốt lên: “*Giêsu, hãy cởi áo của thầy ra!*”

Thế là tôi làm theo, chỉ chừa lại một dải khố.

cơ thể khí lực, cơ thể cảm xúc, cơ thể lý trí, cơ thể căn nguyên, cơ thể Buddhi và cơ thể Atman.



Chìm bồ câu xuất hiện trong lễ báp-tem của Chúa Giêsu – biểu tượng của Đức Thánh Linh.

Sau đó, Giăng Báp-tít bước vào bể nước. Ngài lấy dầu thiêng ra, thứ dầu dùng để xúc cho các điểm đạo đồ. Thế là tôi được xúc dầu. Rồi thánh Giăng ra lệnh cho tôi ngồi vào một chiếc ghế, ở đó tôi nhìn thấy biểu tượng của Chúa Ba Ngôi (Brahma, Vishnu, và Shiva) tỏa sáng rực rỡ trong không gian vô tận.

Khi trạng thái định qua đi, tôi trở về trong cơ thể của mình và thốt lên: *“Gì cơ? Mình, mình đã biến thành Giêsu? Mình, kẻ còn không xứng cỡi quai dép cho Chân sư Giêsu, thậm chí không xứng để lau bụi giày cho Thầy, đã trở thành Chúa Giêsu sao? Điều này là không thể!”*

Rồi tôi nói: *“Bây giờ mình sẽ nghiên cứu về thánh Giăng. Bây giờ mình sẽ không nghiên cứu Chúa Giêsu nữa, mà là Giăng.”*

Thế rồi tôi nhập thiên và nhập định trở lại. Tôi rời khỏi mọi cơ thể và chờ đợi trong cõi Kitô. Trong cõi đó, tôi đã thử tìm hiểu về thánh Giăng Báp-tít. Khi làm như vậy, khung cảnh đã thay đổi, tôi không còn thấy mình là Chúa Giêsu của xứ Na-xa-rét nữa mà đã trở thành thánh Giăng. Các nhân vật vẫn xuất hiện như cũ nhưng lần này đảo ngược vai. Bấy giờ, tôi, Giăng nói với Chúa Giêsu rằng: *“Mời Ngài cỡi áo ra, tôi sẽ làm phép rửa tội cho Ngài!”*

Tôi lấy dầu ra và xúc cho Chúa Giêsu. Sau khi xuất định và quay về cơ thể vật chất, tôi đã hiểu ra mọi việc: trong cõi Kitô không có tính cách, không có tính cá thể, không có cái tôi. Ở đó tất cả chúng ta là một. Ở đó, chúng ta là đấng Kitô, là Đức Phật, là Tiên Tri Mohammed. Ở đó chúng ta là tất cả.

Khi ở trong cõi ấy, nếu tôi thử nghiên cứu về bất kì ai trong số các bạn ở đây thay vì nghiên cứu về Chúa Giêsu hay thánh

Giăng, hẳn tôi đã thấy mình trở thành người đó. Khi ấy tôi sẽ có cảm giác như bạn có, làm những gì bạn làm, nói những gì bạn nói, v.v.



Nam thần Shiva và nữ thần Shakti tượng trưng cho hai khía cạnh nam và nữ của Đức Thánh Linh.

Trong cõi Chokmah không có tính cách. Ở đó tất cả chúng ta là một. Đó là lí do vì sao người ta nói “đa dạng chính là nhất thể”.

Như vậy, Chokmah là cõi giới của Kitô.

Binah (Phiên âm: Bi-na)

Hoá sinh thứ ba là Binah, là Đức Thánh Linh. Một số học giả Kabbalah cho rằng Chokmah mang tính nam và Binah mang tính nữ. Quan điểm này hơi sai lầm vì chắc chắn rằng Binah có thể phân cực thành hình tướng nam hoặc nữ.

Trong cõi giới của Binah có Logos thứ ba - thần Shiva riêng mỗi người chúng ta, bản thể chân thật và đích thực của ta. Đó là lý do tại sao người ta hay nói rằng “Shiva là người con đầu tiên của tạo hóa.”

Binah hiển lộ dưới hình tướng của Đức Mẹ Kundalini, vì thế nên nhiều học giả Kabbalah nghĩ rằng Binah mang tính nữ. Nhưng không, Binah là cả nam lẫn nữ. Trong dạng nam thì Binah là Shiva, và trong dạng nữ thì Binah là Durga hay Kali - tiềm lực Shakti của vũ trụ. Và mỗi chúng ta đều có một Shiva và một Shakti của riêng mình, có Đức Mẹ của riêng mình.

Như vậy, hỡi anh chị em, ba sephirah tối thượng gồm có: Đức Chúa Cha kính yêu, Đức Chúa Con tôn kính, và Đức Thánh Linh mạnh mẽ thông tuệ.

Người ta đã thảo luận rất nhiều về phẩm chất của mỗi sephirah này. Theo trải nghiệm của tôi, Đức Chúa Cha là trí tuệ, Đức Chúa Con là tình yêu, và Đức Thánh Linh là sức mạnh (tất nhiên không loại trừ cả trí tuệ). Ba đấng tối thượng này tạo thành vương miện sephirah vĩ đại, nhưng tất cả đều bắt nguồn từ Đấng Thái Cổ, từ Đức Cha bí ẩn.

Hiển nhiên, ba cõi tối cao này tạo thành Atziluth trong Kabbalah. Đó là thế giới huy hoàng, nơi có niềm hạnh phúc phi thường, vượt lên khỏi thiện ác.



Nữ thần Durga/Kali tấn công ác quỷ Asura Mahishasura. Bức tranh tường tại đền thờ Pashupatinath, Nepal này thể hiện cách Đức Mẹ chiến đấu để giải phóng tâm thức khỏi sự ràng buộc của cái tôi. Ảnh: Rafael Gómez (<https://micamara.es>).

Chesed (Phiên âm: Khe-seđ)

Từ vương miện ba sephirah đó sinh ra, hóa ra Chesed. Chesed chính là Atman, là bản thể, là cõi Atman phi thường khôn tả.

Trong cõi này có niềm phúc lạc khôn xiết. Atman là bản thể của chúng ta. Bản “Kinh trí tuệ”⁶ cổ đại có nói:

“Trước khi bình minh giả đến trên trái đất này, những người sống sót sau trận cuồng phong và bão tố đã ca ngợi bản thể sâu thẳm, và các sứ giả của bình minh đã xuất hiện trước mặt họ.”⁷

Bản thể là đáng toàn năng. Trong thế giới của Atman, chúng ta biết được thực tế trần trụi của thế giới. Ví dụ:

1. Trong cõi vật chất, chúng ta nhìn thấy một bàn thờ và trên đó có vài cuốn sách.
2. Trong cõi ê-te, ta có thể nhìn thấy một bản sao của cái bàn thờ ấy.
3. Trong cõi cảm xúc ta vẫn thấy cái bàn thờ đó, nhưng nó có vẻ sáng hơn một chút.
4. Trong cõi lý trí, ta thậm chí còn biết được nội dung của những cuốn sách đặt trên đó.
5. Trong cõi căn nguyên ta thấy được xa hơn: ta có thể biết được phần tâm linh của những quyển sách đó.
6. Trong cõi Buddhi hay cõi trực giác, chúng ta thấy bàn thờ cùng những cuốn sách và ngay lập tức bằng trực giác ta biết được ý nghĩa sâu xa của chúng.

6. Kinh Trí Tuệ (tiếng Anh: Testament of Learning): Sách này được nhắc đến trong sách “Bình Minh Tuổi Trẻ” (Dayspring of Youth) như một cuốn sách cổ xưa được lưu trữ bí mật trong một hội huyền học được gọi là “Hội Huynh Đệ” (The Brothers).

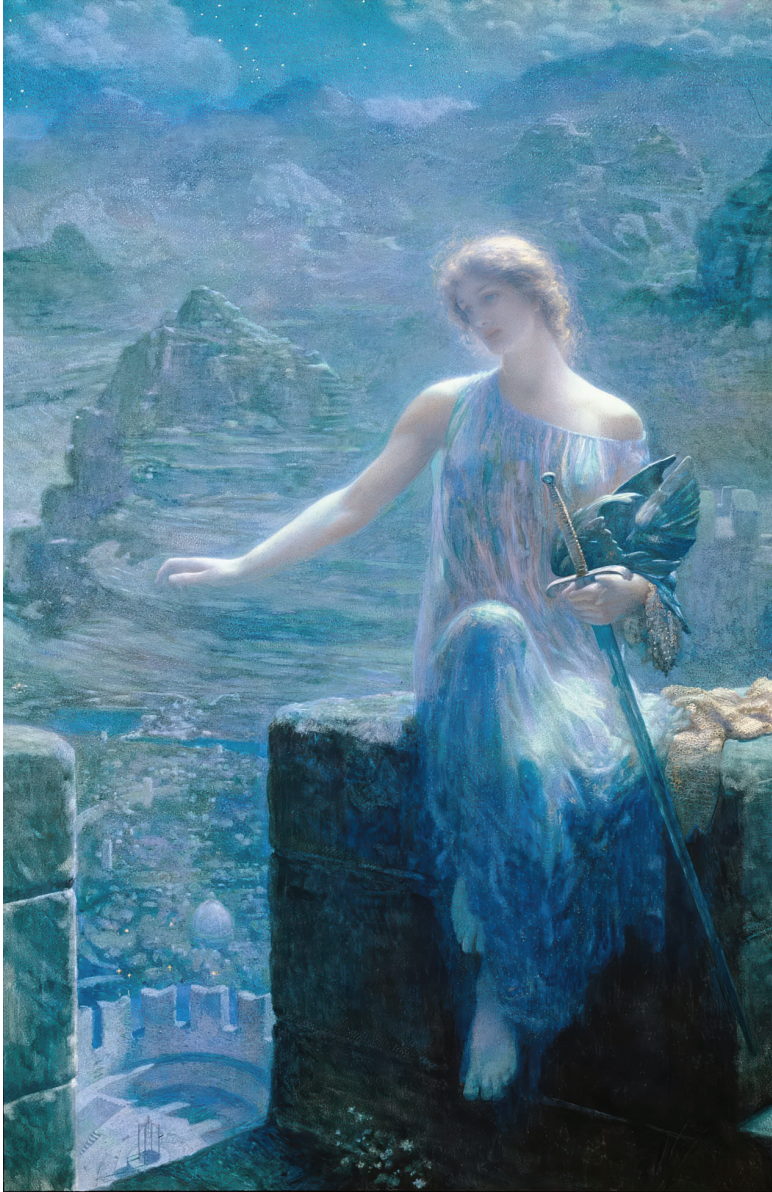
7. Câu này được trích từ sách “Bình Minh Tuổi Trẻ” (The Dayspring of Youth).

7. Thế nhưng trong cõi Atman, tất cả đều được quy về con số và toán học: ở đó chúng ta biết cái bàn thờ có bao nhiêu nguyên tử, những nguyên tử trí tuệ tiêu biểu cho từng từ ngữ được viết trong những cuốn sách đó. Trong cõi Atman, tất cả mọi thứ cuối cùng đều được quy giản thành con số.

Thế nên thế giới Atman là một cõi giới của hiện thực trần trụi. Khi một người chưa từng thâm nhập vào cõi giới Atman, họ sẽ cảm thấy đó là một thế giới lạ thường, mơ hồ, thần thánh; có điều gì đó mà họ không thể mô tả, kiểu như “không biết gọi là gì”. Nhưng khi chủ động đi vào cõi giới ấy lần đầu tiên thì họ sẽ choáng ngợp, bởi vì họ thấy đó là thế giới của hiện thực rất trần trụi.

Ví dụ, ở đó chúng ta không chỉ thấy một ngôi đền như trong thế giới vật chất, mà ta còn biết chính xác có bao nhiêu nguyên tử trong ngôi đền đó. Không chỉ số lượng, mà cả tính chất của chúng, và tất cả đều được tổng hợp trong toán học. Vậy nên đó là thế giới của thực tế trần trụi đến đáng sợ.

Nếu chúng ta du hành bằng cơ thể Atman và ghé vào bếp của một nhà nào đó, ta sẽ không chỉ thấy thức ăn mà còn biết chính xác mỗi món ăn đó có bao nhiêu nguyên tử, có những khoáng chất gì, thành phần gì, mỗi phân tử có cấp độ tâm thức ra sao, liên quan đến tinh linh nào và chúng phát triển tới đâu, v.v.



“Nữ Thần Valkyrie Canh Thức”, tranh của Edward Robert Hughes, 1906.

Geburah (Phiên âm: Gơ-vu-ra)

Atman tiếp tục hiển lộ, mở rộng hơn trong cõi Buddhi, là cõi trực giác.

Với đàn ông, họ sẽ cảm thấy vô cùng hân hoan khi tìm thấy trong cõi ấy Valkyrie của họ, cô gái thành Shulem trong bài ca Solomon,⁸ linh hồn tính nữ thần thánh, nàng Helena thành Troy. Tương tự vậy, phụ nữ cũng rất hân hoan khi tìm thấy trong cõi ấy người yêu dấu nhất, Solomon của họ, chàng rể vĩnh hằng của họ.

Như vậy, cõi Buddhi hoặc cõi trực giác là nơi chúng ta gặp người phối ngẫu đích thực của mình. Đây là thế giới của những điều rực rỡ phi thường.

Các học giả Kabbalah nói rằng Geburah là sự khắc nghiệt⁹ và sự khắc nghiệt này do sao Hỏa cai quản, trong khi Atman [Chesed] luôn được họ đánh đồng với sao Mộc (Jupiter), cha của các vị thần. Tuy nhiên, tôi biết rằng Atman thuộc sự cai quản của chiến binh Hỏa thần,¹⁰ vì Atman phải chiến đấu để được giải thoát. Trong khi đó, người ta đã luôn muốn gắn liền Buddhi (Geburah) với sao Hỏa.

8. Bài ca của vua Solomon, hay còn gọi là Sách Nhã Ca, là sử thi trong kinh thánh, là bài ca tình yêu với một phụ nữ Shulamite (שולמית). Ý nghĩa của từ này trong tiếng Do Thái không rõ nhưng thường được hiểu là “đến từ Shulem”. Đọc sách Nhã ca tại đây: <https://kinhthanh.htmlvn.org/doc-kinh-thanh/nha/1?v=BD2011>

9. Geburah trong tiếng Do Thái nghĩa là sự khắc nghiệt, quyền năng.

10. Trong chiêm tinh học, sao Hoả liên quan đến chiến tranh và võ thuật. Đó là lý do tại sao võ thuật trong tiếng Anh được gọi là “martial arts”. “Martial” nghĩa là “của sao Hỏa (Mars)”.

Một học giả Kabbalah mà tôi không nêu tên ở đây, đã phàn nàn rằng họ không thành công khi cố gắng thiền tập trung vào Geburah-sao Hỏa. Khi họ thử tập trung vào Yesod thì làm được, nhưng Geburah-sao Hỏa thì không.

Đương nhiên, làm sao mà người đó thành công được! Không thể nào! Các bạn không thấy rằng việc tập trung vào sao Hỏa - Geburah là vô lý ư? Bởi lẽ cõi giới của Geburah là cõi Buddhi hay trực giác (nơi đàn ông tìm thấy Valkyrie của mình và phụ nữ thấy người yêu dấu của họ) nên Geburah không chịu sự cai quản của sao Hỏa, mà là của Mặt Trời.

Thế đấy, nếu các học giả Kabbalah không trực tiếp chứng nghiệm các sephirah mà chỉ thuần túy dựa vào lý trí thì họ sẽ thất bại. Lý thuyết suông thôi thì chưa đủ mà cần phải có trải nghiệm thực tế.

Tôi đang nói với các bạn dựa trên trải nghiệm của mình, bởi vì mặc dù trong Geburah có con sư tử của luật nhưng cũng có cả lòng thương và tình yêu. Với lý do chính đáng, Solomon đã hát cho người đẹp thành Shulem nghe trong sách Nhã Ca.

Chính ở trong cõi Buddhi hay cõi trực giác mà chúng ta thực sự cảm nhận được tính nhất thể của cuộc sống, và có thể nói là chứng nghiệm sự hiệp thông với toàn bộ Hệ Mặt Trời Ors.¹¹

Tiphereth (Phiên âm: Ti-phê-ret)

Tiếp tục quá trình hóa sinh, đến lượt Geburah mở ra thành

11. “Ors” là tên gọi Hệ Mặt Trời của chúng ta trong tác phẩm “Beelzebub’s Tales to his Grandson” (Beelzebub Kể Chuyện Với Cháu) của G. I. Gurdjieff.

Tiphereth. Tiphereth chính là cõi căn nguyên, một thế giới nơi mọi thứ đều trôi đi và trở về, lên và xuống, tăng trưởng và thoái trào. Cõi này có chu kỳ co giãn (của toàn bộ vũ trụ). Thực ra thì ở đây có tất cả các chu kỳ co giãn của vũ trụ vĩ đại.

Trong cõi căn nguyên, các Lãnh thần hoạt động rất tích cực, ở đó ta có các vị Archon¹² phụ trách về luật. Đó là một thế giới mà, tôi xin được nhắc lại, nhân và quả gắn liền với nhau trong một hiện tại vĩnh cửu.

Người ta đã nói khá rõ rằng nhân hồn (Tiphereth) được hoàn toàn Kitô-hoá và rằng chính tại Tiphereth chúng ta loại bỏ đến những yếu tố cuối cùng của cái tôi. Đúng vậy, vì ở đó chúng ta kết thúc với căn nguyên của cái tôi, cái “bản thân tôi”.

Chúng ta còn có thể đến nơi nào khác để chấm dứt các nguyên nhân đã tạo nên các cái tôi ở bên trong? Rõ là phải đến thế giới của căn nguyên tự nhiên, đó là Tiphereth.

Trong thế giới đó, nhân hồn yêu và được yêu. Nhân hồn phải kết hôn với người phối ngẫu của mình trong cõi Buddhi, là cõi trực giác.

Tiphereth có thể được gọi là đấng Cứu thế. Như vậy, bộ ba sephirah trên cùng - vương miện vĩ đại gồm Kether, Chokmah, và Binah - tổng hợp lại chính là Đức Cha duy nhất, toàn vẹn và không thể chia cắt. Bộ ba thứ hai là tam giác gồm Atman - Buddhi - Manas, hay nói theo kiểu Kabbalah là Chesed, Geburah và Tiphereth, bộ ba này trở thành Đức Chúa

12. Archon - từ này chỉ các vị thiên thần lớn. Ví dụ như mỗi hành tinh được một vị Archon cai quản.

Con trong chúng ta. Đó là lý do vì sao khi Phi-líp nói với Chúa Giê-su:

“Hãy cho chúng con thấy Đức Cha.”

Thì vị thầy vĩ đại trả lời ông:

“Người nào thấy Ta (Chúa Con) là đã thấy Cha.”

[Giăng 14:8-9, Kinh Thánh]

Thế đấy!

Một lần khi tôi đang chuyên chú rèn luyện trong thế giới Tiphereth, sau khi đã hoàn thành một công trình tu tập đặc biệt, Chokmah đã nhập vào tôi như một nhân hồn. Khi đó, tôi cảm thấy mình biến đổi hoàn toàn.

Ai mà không cảm nhận được sự biến đổi khi được Kitô nhập vào? Nhưng điều kì lạ là tôi đã được thực chứng hiện tượng này chính ở trong Tiphereth, trong thế giới của đẳng Cứu thế.

Tam giác thứ nhất luôn được gọi là “Vương miện của các sephirah” hay là “tam giác của Ngôi lời”. Tam giác thứ hai luôn được gọi là “tam giác của Đức Chúa Con”, hay là “tam giác đạo đức” vì ở đó chúng ta phân biệt được thiện với ác. Tiếp đến là tam giác thứ ba, tam giác của huyền thuật. Tiphereth tiếp tục mở ra thành Netzakh (là cõi lý trí), rồi Netzakh hóa thành Hod.

Netzakh (Phiên âm: Net-sakh)

Trong tâm căn khôn có tất cả mọi thứ. Đúng là ở tâm trí hạ cấp có đối ảnh - hay là hình thái tâm trí - của toàn bộ nền văn minh suy đồi và hư hoại này, nhưng đồng thời ở tâm trí cao cấp (mà Thông Thiên Học phương Đông gọi là Devachan), chúng ta có tâm trí thuần khiết.

Nhưng chúng ta phải thực hiện một công trình tu tập vĩ đại trong cõi Netzakh. Trong cõi lý trí, chúng ta phải loại ra khỏi tâm trí của mình mọi phần tử không xứng đáng, mọi yếu tố phi nhân tính, mọi sự hư hỏng suy đồi.

Helena Petrovna Blavatsky, trong tác phẩm vĩ đại của mình với tựa đề “Tiếng Nói Vô Thình”, đã thốt lên:

“Trước khi ngọn lửa vàng có thể cháy ổn định, chân đèn phải được bảo vệ cẩn thận ở nơi lặng gió.”¹³

Như vậy các bạn có thể hiểu được rằng, làm sao ngọn lửa tâm linh có thể cháy sáng nếu tâm trí ta chứa đầy bụi bặm vũ trụ? Thế nên việc thanh lọc tâm trí là cấp thiết và không thể trì hoãn.

Trong cõi Netzakh, chúng ta sẽ hiểu được mình cần rèn luyện đến mức nào để thực sự đạt đến sự khai sáng. Cõi giới Netzakh được gọi là “thế giới của chiến thắng”.¹⁴ Vì sao? Vì để

13. Câu này đến từ Chí Tôn Ca 6:19, được bà Blavatsky trích trong phần III của sách Tiếng Nói Vô Thình, dòng 267. Đọc sách Chí Tôn Ca: <https://gnosisvn.org/2021/09/06/bhagavad-gita-chi-ton-ca/>

14. Trong tiếng Do Thái, từ “Netzach” nghĩa là “chiến thắng”

chiến thắng chúng ta phải chinh phục được tâm trí và thoát khỏi ảnh hưởng của nó. Và đây chính là công việc khó khăn nhất.

Trên con đường bí mật, người nào rèn luyện theo các giáo lý uy nghiêm bí mật ẩn giấu trong Hòm Thánh của muôn đời thì đều được cảnh báo hàng trăm lần trên đường đi rằng:

“Cho đến đây người đã đi đúng đường. Nhưng giờ đây khi người chuẩn bị rèn luyện tâm trí, hãy nhớ rằng tất cả những người đã thử đều thất bại. Hiếm có ai không thất bại vì tâm trí thực sự gian trá và nguy hiểm.”

Các bạn đang ngồi trong phòng này nghe tôi nói. Chính xác là các bạn đến đây để nghe tôi nói và tôi ở đây để nói cho các bạn những sự thật vĩ đại. Nhưng vấn đề nghiêm trọng ở chỗ này: bạn có chắc chắn được là ngày mai bạn cũng sẽ ở đây không? Chính các bạn đã chứng kiến nhiều người từng đến đây và rồi không đến nữa. Một số người thậm chí còn van nài để được vào học viện thứ ba¹⁵ và đã được vào, nhưng sau đó không quay lại nữa. Tâm trí là thế đấy!

Giờ đây các bạn có thể tự giải thích được vì sao sự giải thoát cuối cùng là khó khăn. Bây giờ bạn cũng sẽ hiểu được vì sao cõi Netzakh được gọi là chiến thắng, “cõi chiến thắng”, bởi lẽ nếu chinh phục được tâm trí thì ta đã chiến thắng. Ai thoát được khỏi tâm trí, đó là người chiến thắng, là một vị Phật.

Trong cõi lý trí có những ngôi đền kì vĩ. Ở cõi này có đối ảnh

15. Chương trình học Gnosis được chia thành ba cấp, gọi là “ba học viện”.
Đọc thêm: <https://gnosisvn.org/2018/08/27/ba-hoc-vien-cua-gnosis/>

của các đại dương và lục địa. Với cơ thể lý trí, chúng ta có thể du hành qua Hệ Mặt Trời và xa hơn nữa. Chúng ta có thể tự mình đến những nơi đó.

Trong cơ thể lý trí vang lên các giai điệu nhiệm màu của cõi Devachan, như một chiếc đàn hạc huyền diệu trong không gian vô tận. Trong cõi lý trí, các đền thờ của thần Hermes, với những cánh cổng vinh quang, rực sáng trong ngọn lửa của toàn vũ trụ. Đây là nơi chúng ta có thể tìm hiểu về mọi công trình vĩ đại mà chân sư Hermes đã thực hiện.



Khối đá lập phương là biểu tượng của Hội Tam Điểm. Hãy xem ghi chú số 17.

Hod (Phiên âm: Hôđ)

Tiếp đến, Netzakh mở ra thành cõi giới của Hod theo cách gọi của học giả Kabbalah, hay chính là cõi cảm xúc.

Rõ ràng, vùng hạ của Hod chính là Kamaloka hạ cấp mà người Ấn Độ giáo nói đến.

Ở vùng thượng, ta sẽ gặp nhiều vị Mahatma,¹⁶ nhiều thiên thần huy hoàng ngập tràn phúc lạc. Ở vùng hạ là các hội phù thủy thời Trung cổ, các ngôi đền ma thuật, các linh hồn đau buồn, các sinh linh đau khổ, những người rên rỉ khóc than và cả những người độc ác.

Yesod (Phiên âm: Ye-sôđ)

Xuống đến phần tiếp theo là Yesod, cõi ê-te, nơi lưu chứa năng lượng tình dục vũ trụ. Khối đá lập phương của Yesod chính là tình dục.¹⁷ Rõ ràng, cõi giới của Yesod chính là thế giới ê-te như chúng tôi đã nói. Như vậy, Netzakh, Hod cùng với Yesod tạo thành “tam giác huyền thuật”.

Malkuth (Phiên âm: Mal-khut)

Chúng ta đang ở trong thế giới vật chất, trong sephirah sa ngã - Malkuth. Đây là nơi chúng ta học tập, chuẩn bị và rèn luyện. Nhưng Malkuth không chỉ là thế giới vật chất.

Hãy nhớ rằng bên trong Trái Đất, trong cõi địa ngục, là các Klipoth. Các tầng địa ngục cũng thuộc về Malkuth.

16. Mahatma - trong tiếng Phạn, maha là “vĩ đại” và atma là “linh hồn”. Mahatma là linh hồn vĩ đại, là vị thánh.

17. Khối đá lập phương là biểu tượng của Hội Tam Điểm. Khi còn thô, khối đá này tượng trưng cho trung tâm sinh dục đầy dục vọng. Khi được đẽo phẳng thành góc cạnh thì khối đá tượng trưng cho trung tâm sinh dục trong sạch của một bậc thầy đã thức tỉnh và tan rã cái tôi. Đọc thêm: <https://gnosisvn.org/2022/09/16/xay-nha-tren-cat-xay-nha-tren-da/>



"Virgil dẫn đường trong khi Dante an ủi linh hồn của những kẻ ghen tị trong địa ngục", tranh của Hyppolyte Flandrin, 1835. "Thần Khúc" là trường ca của nhà thơ Ý Dante Alighieri, xuất bản lần đầu năm 1321. Thần Khúc kể lại chuyến đi của Dante qua Hoả ngục, Luyện ngục và Thiên đường.

Klipoth (Phiên âm: Kli-pôt)

Có chín chiều không gian hạ cấp, hay là chín tầng địa ngục, được Dante thể hiện một cách tài tình trong tác phẩm “Thần Khúc”. Con người thoái hóa trong chín cõi địa ngục này. Nhiều người vào vương quốc Klipoth trước cả khi họ kết thúc chu kỳ đầu thai ở cõi vật chất do họ đã quá mức suy đồi, nhưng cũng có người vào vương quốc này vì thời gian của họ đã hết.

Chúng ta đã được biết sự thật là mỗi người chúng ta được phân cho 108 kiếp sống. Nếu hết 108 kiếp này [mà ta chưa khai ngộ, chưa thoát khỏi luân hồi] thì ta sẽ bị giáng xuống thế giới Klipoth, kể cả khi chúng ta không phải người xấu xa hay lầm lạc.

Tôi biết một người mà tôi không tiện nói tên, anh ấy vẫn đang còn sống trên mặt đất và đôi mắt vẫn còn nhìn thấy ánh sáng êm dịu của ban ngày. Đó là một người con ngoan, theo học ngành y, được bố mẹ yêu thương hết mực. Anh ấy mới bị tai nạn giao thông, bị ô tô đâm, và lúc đó tôi nảy ra ý định tìm hiểu về tình hình của anh ta trong các thế giới vô hình.

Đương nhiên tôi đã tìm thấy anh ấy, và nhân danh sự thật tôi phải nói rằng anh ấy không ở các cõi cao cấp ở trên thế giới ba chiều. Không! Anh ta ở trong cõi Klipoth, trong vùng thứ nhất mà ta có thể gọi là “vùng mặt trăng hạ cấp”, trong tầng địa ngục thứ nhất. Sẽ có người thắc mắc rằng: nếu anh ta còn sống thì làm sao có thể như thế được? Vâng, đúng là anh ta còn sống nhưng đã qua hết 108 kiếp sống trong chu kỳ của mình. Dù là một người con ngoan và một công dân tốt, nhưng

vì anh ta đã không làm gì trong bất kì một kiếp sống nào để khai ngộ tâm thức, nên khi bánh xe luân hồi quay thì anh ta bị đày xuống vương quốc khoáng vật dưới lòng đất và đang thoái hóa ở đó.

Tôi biết một người khác nữa, một phụ nữ. Cô ấy vẫn đang sống trên mặt đất nhưng đã chìm vào trong tầng địa ngục thứ ba của Thần Khúc. Rõ là cô ấy đã lạm dụng năng lượng sáng tạo của Logos thứ ba và sa vào con đường đen tối.¹⁸ Khi qua đời, cô ấy sẽ tiếp tục bị đọa trong địa ngục thứ ba của Thần Khúc.

Có một người khác nữa đang ở trong địa ngục thứ năm; người này thì đã qua đời. Có những sinh linh lầm lạc đến độ khi hồn lìa khỏi xác là họ ngay lập tức xuống thẳng tầng địa ngục thứ chín.

Thế còn những kẻ tống tiền, những kẻ sát nhân đã bắt cóc người khác, lấy tiền chuộc và giết cả con tin - như ta vẫn đọc thấy trên mặt báo hàng ngày và vẫn tiếp tục diễn ra trên toàn thế giới? Những kẻ quái ác như thế chắc chắn là ứng cử viên cho địa ngục thứ chín của Thần Khúc.

Như vậy, liệu có phải các sinh linh chỉ cần lần lượt trải qua các lần tái sinh là sẽ tiến đến sự giải thoát cuối cùng - như thành viên của các trường phái giả tâm linh học và giả huyền học vẫn nhấn mạnh? Rõ ràng là không! Bởi vì chính các sự kiện thực tế đang chứng minh rằng chúng ta đang thoái hóa thay vì tiến hóa.

18. Lạm dụng năng lượng sáng tạo - cô này đã bị rơi vào tính dục thoái hoá.

Nếu nhìn vào bức tranh toàn cảnh của nhân loại, các bạn có thể nhận thấy điều này ở hàng triệu sinh linh đang sinh sống trên bề mặt Trái Đất. Đám đông ngoài kia có thuần khiết và đẹp đẽ không? Họ có phải là con người trong sáng từ thời Arcadia cổ đại không? Họ có phải những người từng tôn thờ Mặt Trời và các tinh linh của ban mai vào thuở Trái Đất của chúng ta còn rực rỡ huy hoàng? Các bạn có nghĩ rằng con người đang sống thời nay có thể bước vào vườn Eden? Hàng triệu sinh linh ngoài kia, vẻ đẹp hoàn hảo của họ đâu rồi? Chúng ta không tìm thấy đúng không? Vậy mà chúng ta gọi đó là “tiến hóa” sao? Thật ra, nhân loại đã thoái hóa rồi.

Tôi không biết những tín đồ của thuyết tiến hóa đang dựa vào đâu để khẳng định rằng mọi thứ đang phát triển, trong khi thực tế loài người đang dần đánh mất tất cả. Các giác quan của con người đã thoái hóa, họ trở nên quái dị và xấu xa. Chúng ta đâu còn sống vào thời mà những dòng sông sự sống trong lành còn chảy tràn sữa và mật, khi mà cây đàn lia của Orpheus còn ngân vang khắp vũ trụ, cũng chẳng còn là thời mà con người còn tôn thờ các vị thần thánh.

Ta thấy trên đường phố những con người có vẻ rất ngây thơ, như thể họ bước ra từ Vườn Địa Đàng. Trông họ mới ngây thơ làm sao! Họ nắm tay nhau dạo bước trong vẻ ngoài thuần khiết - thật là ngọt ngào! Nhưng nếu nhìn vào sâu bên trong họ, ta sẽ thấy biết bao sự tà dâm và băng hoại. Thế giới này là như vậy đấy, ở đây, ở kia, và ở khắp mọi nơi!

Như vậy, hóa ra thuyết tiến hóa là sai lầm. Việc khẳng định rằng chúng ta đều đang tiến hóa thành thần thánh là một lời dối trá, vì thực tế đang chứng minh điều ngược lại.



"Orpheus chơi đàn lia cho Hades nghe ở cõi âm phủ", tranh khắc của Frans Wrenk, thế kỷ 18, bản sao của một hình ảnh có trước của Heinrich Friedrich Füger.

Giờ đây, những kim tự tháp cùng các giáo phái tâm linh học vĩ đại của chúng đâu rồi? Chúng vẫn ở đó, ở Teotihuacan, nhưng vô hồn và lạnh lẽo! Đâu rồi những kim tự tháp Ai Cập cùng các vị tư tế? Kim tự tháp vẫn ở đó với những khối đá bị Mặt Trời nung nóng, mang trên mình sức nặng hàng thế kỉ! Nhưng chuyện gì đã xảy ra với các vị tư tế? Giờ đây họ đang lang thang ở ngoài kia, sa ngã và mắc kẹt trong bùn lầy.

Thời gian gần đây tôi đã băn khoăn và tìm hiểu về một vấn đề quan trọng. Chúng tôi đã nhiều lần nói về sứ đồ Gia-cô-bê, vị thánh bảo hộ của công trình vĩ đại. Bức thư tín của vị sứ đồ vĩ

đại vẫn còn đó, nhưng có một điều khiến tôi bối rối: Tôi đã đến thế giới của tâm thức càn khôn, cõi giới của Hod, vì tôi muốn tìm hiểu về một điều.



Kim tự tháp ở Teotihuacan, Mexico

Tôi phát hiện ra rằng trong một kiếp trước người này từng là một trong những “Huiracocha”¹⁹ nổi tiếng. Điều này nghe lạ tai, đúng không? Gia-cô-bê của đất thánh đã xuất hiện ở Tây Ban Nha và sau đó là ở những nơi khác. Ông ấy là một người bất tử, rõ ràng là như thế.

19. Huiracocha - vị thần của người dân tộc Inca ở châu Mỹ.



“Thánh Gia-cô-bê Tiền” của Bartolomé Esteban Murillo, 1655

Nếu mọi thứ chỉ dừng lại ở đó thì đã không có gì phải ngạc nhiên. Điều nghiêm trọng là ở chỗ Ngài đã sa ngã và cũng mất đi cơ thể bất tử của mình. Nhưng vị thánh bảo hộ của công trình vĩ đại lại có thể sa ngã ư? Không thể nào, hẳn là ta sẽ nói như vậy. Nhưng thực sự Ngài đã sa ngã. Hiện giờ Ngài sống ở

Brazil, đang theo phong trào Gnosis của chúng ta và đang làm việc phụng sự cho nhân loại. Đúng vậy, Ngài đang nỗ lực để cứu chuộc chính mình. Nhưng các bạn thấy đấy: người bất tử cũng có thể sa ngã.

Chúng quy lại, anh chị em thân mến, mọi thứ ở thời đại này đều chìm trong bóng tối sâu thẳm: thiên thần thì sa ngã, thánh địa bị mạo phạm, điểm đạo đồ bị đánh bại, khổ đau và cay đắng...

Đây có thể được gọi là tiến hóa hay không? Hoàn toàn không! Nếu ngay cả bậc vĩ đại còn sa ngã thì nói gì đến những người còn chưa từng chạm tới bậc tư tế hay trình độ nào tương tự? Nói gì đến đám đông ngoài kia, những nhóm người hỗn tạp đến và đi trên những con đường của Thượng Đế? Họ hoàn thành số mệnh của mình, họ hoàn thành chu kỳ đầu thai, và rồi họ sa xuống các thế giới của Klipoth. Thế mới tốt cho bản thân họ và cho người khác!

Số phận của chúng ta sẽ ra sao nếu những người lầm lạc không xuống các thế giới của Klipoth? Cứ thử tưởng tượng, nếu không có một nguyên tắc cao hơn, nếu không có một sức mạnh tự nhiên nào để làm tan rã cái tôi, nếu cái tôi được phép phát triển thì nó sẽ vươn đến đâu? May mắn thay, bánh xe không ngừng quay: khi một người chưa được khai ngộ, họ sẽ bị giáng xuống lòng đất để thanh lọc bản thân. Cuối cùng thì Thượng Đế luôn muốn tốt cho chúng ta.

Đúng là khi sa xuống những vùng đó thì chúng ta sẽ khổ sở, nhưng sau cái chết thứ hai chúng ta sẽ rời khỏi nơi đó trong trạng thái thuần khiết, ngây thơ và đẹp đẽ để tiến vào thiên đường (phải, các thiên đường của tinh linh trong cõi Yesod,

thế giới ê-te) và rồi bắt đầu một hành trình mới trong hình hài của các tinh linh đơn giản, của các Gnome trong vương quốc khoáng.

Các thiên đường của tự nhiên ấy mới đẹp đẽ làm sao. Thật mỹ lệ biết bao khi được bước vào các thiên đường của vương quốc thực vật, nơi có những vẻ đẹp không thể tưởng tượng nổi. Rồi từ thực vật chúng ta tiếp tục trở thành động vật, và cuối cùng lấy lại hình hài con người với một trạng thái thuần khiết, ngây thơ, mang những khả năng diệu kì.

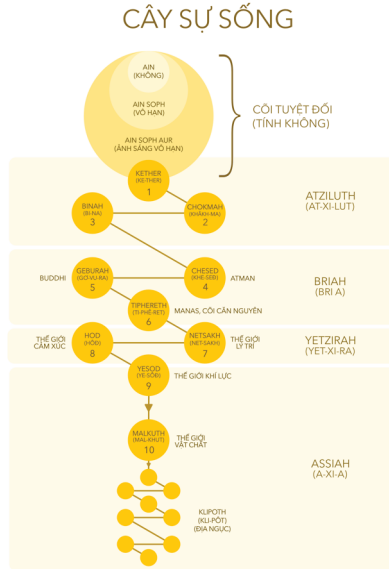
Vì vậy, mặc dù ở cõi Klipoth là khổ đau nhưng đó là để giải thoát cho chúng ta, vì lợi ích của chúng ta. Lòng nhân từ của Thượng Đế thật vĩ đại: mọi điều ác dù lớn đến đâu đều có hình phạt tương ứng, nhưng hình phạt nào cũng có giới hạn và không ai phải trả nhiều hơn số nợ của mình. Cho dù tội ác có nặng đến đâu thì hình phạt cũng có giới hạn.

Vì vậy, mặc dù loài người này đã suy đồi nhưng chắc chắn hình phạt cho họ sẽ có giới hạn. Họ sẽ tan rã trong lòng Trái Đất qua cái chết thứ hai, và cuối cùng Phật tính tự do của họ sẽ tiếp tục một quá trình tiến hóa mới thật đẹp đẽ và hài hòa.

Chúng ta phải hiểu tất cả những điều này, anh chị em thân mến. Chúng ta phải nhận thức được về các sephirah, về Klipoth, về tiến hóa và thoái hóa.

Người nào thực sự muốn thoát khỏi các quá trình tiến hóa và thoái hóa của các sephirah thì phải chọn con đường trung đạo, con đường bát chánh đạo, con đường hẹp dẫn đến sự giải

thoát cuối cùng, bởi vì (trong thế giới của) các sephirah chỉ có sự tiến hóa và thoái hóa.²⁰



Thế giới Atziluth (At-xi-lut)

Ban đầu, vạn vật đều nằm trong Logos, trong Đấng Thái Cổ. Trong thế giới Atziluth, Logos trực tiếp điều khiển mọi thứ. Nhưng khi Logos mở ra thành các sephirah, khi các sephirah này hiển lộ, mọi thứ thay đổi: chúng rơi xuống thế giới của biểu hiện cho đến khi xuống đến thế giới vật chất.

Thế giới Atziluth là gì? Đó là cõi giới huy hoàng, cõi giới

20. “Hãy vào cổng hẹp vì cổng rộng và đường rộng dẫn đến sự hủy diệt; có nhiều người đi vào đường đó; trong khi cổng hẹp và đường hẹp dẫn đến sự sống, lại có ít người tìm vào.” (Ma-thi-ơ 7:13-14, Kinh Thánh)

vương miện của các sephirah, thế giới của hạnh phúc tuyệt vời.²¹

Thế giới Briah (Bri A)

Thế giới Briah là gì? Đó là thế giới của tâm linh. Ở đó ta có bộ ba Atman - Buddhi - Manas của Thông Thiên Học phương Đông, tức là Chesed, Geburah và Tiphereth của giáo lý Kabbalah Do Thái.

Thế giới Yetzirah (Yet-xi-ra)

Thế giới Yetzirah là gì? Yetzirah bao gồm cõi lý trí và cõi cảm xúc.

Thế giới Assiah (A-xi-a)

Và cuối cùng là thế giới Assiah, chính là thế giới vật chất cùng với các cõi ngầm dưới lòng đất hay là cõi của Klipoth.

Về bốn thế giới

Như vậy, bốn thế giới: Atziluth, Briah, Yetzirah và Assiah được vận hành một cách thông minh.

Thế giới nào là vĩ đại nhất? Tôi nhắc lại, đó là thế giới của Atziluth.

21. Thầy Samael gọi Atziluth là “vương miện của các sephirah” vì thế giới này bao gồm ba sephirah trên đỉnh cây sự sống: Kether, Chokmah, Binah.

Nhưng ban đầu, tất cả mọi hình tướng biểu hiện đều ở trong Đấng Thái Cổ, Đấng thiện lành trên mọi thiện lành. Tất cả đều đến từ đó. Logos trực tiếp điều khiển mọi sephirah. Tôi nhắc lại: TRỰC TIẾP, vì trong thế giới tiếp theo của Briah, Logos biểu hiện qua thứ bậc của các thiên thần. Trong thế giới Yetzirah cũng như trong thế giới của Assiah - chính là thế giới vật chất - Logos biểu hiện thông qua các luân xa của hành tinh Trái Đất, qua các cung hoàng đạo, các hành tinh của Hệ Mặt Trời, và thậm chí qua các tattva hay là các rung động. Logos chỉ có thể hành động trực tiếp, không qua trung gian, trong thế giới của Atman.

Một điều thú vị là Malkuth, thế giới vật chất mà chúng ta đang sống (cũng chính là một sephirah sa ngã), trước đây đã từng ở trong Đấng Thái Cổ. Malkuth là một hiện thể đến từ Đấng Thái Cổ, rồi dần dần biến đổi đến trạng thái hiện tại. Điều này thật tuyệt vời! Do đó, sẽ có ngày Malkuth trải qua nhiều cuộc biến đổi liên tiếp cho đến khi trở về với cội nguồn của mình, về với cõi Kether hay là Đấng Thái Cổ.

Như vậy, mười sephirah tiến hóa và thoái hóa. Tuy nhiên, điều thú vị nhất về các sephirah không phải là quá trình tiến hóa hay thoái hóa, mà là sự chuyển hoá của chúng. Mỗi chúng ta có thể thực hiện chuyển hóa triệt để các sephirah ngay trong chính mình, bây giờ và ở đây, bằng cách bước đi trên con đường lưỡi dao,²² con đường dẫn đến sự khai ngộ nội tâm của bản thể.

22. Con đường lưỡi dao là con đường của hôn nhân hoàn hảo, là con đường bí mật dẫn đến sự giải thoát cuối cùng. Đọc thêm: <https://gnosisvn.org/2022/12/13/con-duong-luoi-dao/>

Da'at (Phiên âm: Đa-at)

Dù gì đi nữa, đừng quên rằng sự kết hợp vĩ đại của Shiva và Shakti, tức là sự kết hợp của Đức Cha bí ẩn và Đức Mẹ thần thánh trong khối đá lập phương của Yesod, sẽ sinh ra một điều phi thường. Tôi đang đề cập đến sephirah Da'at, chính là tri thức về Tantra.²³

Chúng ta cần sử dụng tri thức đó, cần thực hành và biến nó thành hiện thực trong chính mình, bởi vì nhờ Tantra ta mới đưa được ngọn lửa thiêng đi lên dọc cột sống. Chính nhờ tri thức Tantra, tức là thông qua Da'at, mà một ngày nào đó chúng ta có thể chuyển hóa lại thành Đấng Thái Cổ, chính ta trở thành Đấng Thái Cổ.

Nói ngắn gọn, chúng ta cần hợp nhất mười sephirah vào trong chính mình, ngay bây giờ và ở đây. Các sephirah ở ngay trong chúng ta, nhưng ta phải hợp nhất chúng để trở thành bậc thánh thần.

Ain Soph Aur (Phiên âm: Ên Sôph Ôr)

Khi làm được như vậy thì ta sẽ có quyền gõ lên cánh cửa thứ mười một,²⁴ nhưng trước đó chúng ta phải hoàn toàn hợp nhất mười sephirah. Rồi khi đã hợp nhất và hoàn thiện, chúng ta có thể gõ lên cánh cửa thần kỳ đó và nó sẽ mở ra. Phía trong

23. Tantra là giáo lý huyền học của Phật Giáo và Ấn Độ Giáo: <https://gnosisvn.org/2017/05/14/tantra/>

24. Cánh cửa thứ 11 - thầy Samael tính 10 cánh cửa cho 10 sephirah trên cây sự sống. Cánh cửa thứ 11 dẫn đến Ain Soph Aur trên đỉnh cây.

[cánh cửa đó] là Ain Soph Aur, khía cạnh thứ ba của cõi tuyệt đối vĩ đại.

Ain Soph và Ain (phiên âm: Ên Sôph, Ên)

Nếu theo tiến trình phát triển vĩ đại này, đến một ngày chúng ta sẽ có thể gõ lên cánh cửa thứ mười hai, chính là Ain Soph. Và cuối cùng, phước thay người nào gõ được lên cánh cửa thứ mười ba, cánh cửa của Ain, vì người đó sẽ trở thành một Sat-guru, tức là một hiện thân sống của cõi tuyệt đối ngay ở đây và lúc này, người đó sẽ trở thành một vị thần vượt lên cả thiện và ác.

Hỡi anh chị em thân mến, hãy nhớ rằng con số mười ba là con số thiêng liêng. Chúa Giêsu và mười hai tông đồ họp thành mười ba người, một nhóm mười ba người. Mười ba cũng là số người trong hội đồng trưởng lão cai quản thánh địa Anahuac. Lịch của người Aztec cũng dựa trên con số mười ba.



Đá Mặt Trời Aztec tại Bảo tàng Nhân chủng học Quốc gia, Mexico. Đây là đá lịch cổ của người Aztec.

Trong giáo lý bí mật của Anahuac nói rằng có mười ba cõi trời. Điều này khiến ta phải suy ngẫm. Có mười ba cõi giới kết hợp với mười ba sephirah. Đó là bởi vì Đấng Thái Cổ, Đấng thiện lành trên mọi thiện lành, hay là sephirah thứ mười [Kether], chưa phải là cao nhất: Đấng Thái Cổ hiện ra từ một sephirah cao hơn, chính là sephirah thứ mười một [Ain Soph Aur], rồi sephirah thứ mười một cũng hiện ra từ sephirah thứ mười hai [Ain Soph], và Ain Soph là hiện thể từ sephirah thứ mười ba [Ain].

Như vậy, có mười ba cõi trời, mười ba thế giới. Hệ Mặt Trời của chúng ta có mười ba hành tinh; chúng ta hãy liệt kê:

1. Trái Đất
2. Sao Thủy
3. Sao Kim
4. Mặt Trời
5. Sao Hỏa
6. Sao Mộc
7. Sao Thổ
8. Sao Thiên Vương
9. Sao Hải Vương
10. Sao Diêm Vương
11. Vulcan
12. Persephone
13. Clarion

Mười ba hành tinh này tượng trưng cho mười ba sephirah, tạo thành mười ba cõi trời trong minh triết của người Nahuatl.

Như vậy, hỡi anh chị em thân mến, nếu chúng ta muốn trở thành thánh thần thì việc quan trọng nhất là phải khai ngộ tất cả các sephirah của Kabbalah bên trong chính mình. Toàn bộ giáo lý mà chúng tôi giảng dạy ở đây đều dẫn đến mục đích đó.

Chúng ta sẽ kết thúc buổi nói chuyện tối nay tại đây. Tuy nhiên, tôi sẵn lòng trả lời những gì anh chị em muốn hỏi về chủ đề này. Nếu có gì cần hỏi thì các bạn cứ phát biểu.

HỎI ĐÁP

Học trò: Thưa thầy, nghe thầy giảng, con nhớ đến một bài nói chuyện của một người tự xưng là "Swami" ở Hoa Kỳ. Thầy có thể giải thích cho chúng con nguồn gốc của từ "Swami" đó trong ngữ cảnh của chủ đề sephirah không?

Thầy Samael: Vâng, người anh em thân mến, rõ ràng là những thuật ngữ tiếng Phạn này đã bị lạm dụng rất nhiều. Ví dụ, danh hiệu "swami" có nhiều tiêu chuẩn rất khắt khe. "Swan" (tiếng Anh nghĩa là "thiên nga"), "Choan" hay "Yoan" là từ rất thiêng liêng. Loài thiên nga (Swan hay Choan) là Ngôi Lời thứ ba. Thiên nga mang ý nghĩa là người đã phục sinh trong chính mình.

Khi con thiên nga hay con phượng hoàng phục sinh từ đống

tro tàn của nó,¹ khi Đức Vua của chúng ta trỗi dậy từ ngôi mộ pha lê và đến thế giới này để nhìn bằng con mắt xác thịt và chạm vào vật chất, thì không nghi ngờ gì nữa, người đó là một Swami. Nhưng việc sử dụng danh hiệu này một cách bừa bãi chẳng vì lý do gì, sử dụng nó theo cách mà rất nhiều người ở Ấn Độ và thậm chí ở phương Tây đã dùng, đó lại là một sự báng bổ, một sự mạo phạm, một sự xúc phạm đối với Logos thứ ba.



"Con Phượng hoàng", ảnh minh họa của Friedrich Justin Bertuch - 1806

1. Đọc thêm về biểu tượng phượng hoàng: <https://gnosisvn.org/2023/05/25/phuong-hoang/>

Điều tương tự cũng xảy ra với các thuật ngữ như "satguru". "Satguru" được hiểu là người đã gõ cửa và tiến vào sảnh đường thứ mười ba, nghĩa là người đó là hiện thân chân thực nhất của cõi tuyệt đối trong một thân thể con người: đó là bậc Chúa trời, như Giêsu thành Na-xa-rét.

Giả sử có một người nào đó, không cần biết là ai (tôi không nhắc đến một người cụ thể nào, vì thật không phải phép khi nêu tên người ta), tùy ý gọi mình là "satguru". Việc này là một tội ác, bởi vì không ai trong chúng ta xứng đáng được lau giày cho một vị satguru.

Đứng trước một vị satguru, chúng ta chỉ là con sâu cái kiến trong bùn đất. Thế mà trong những thời kì thế giới khủng hoảng và đạo đức suy tàn như thế này, những danh hiệu thiêng liêng nhất đều bị xúc phạm. Sự thực là thế đấy!

Còn câu hỏi nào nữa không, anh chị em thân mến?

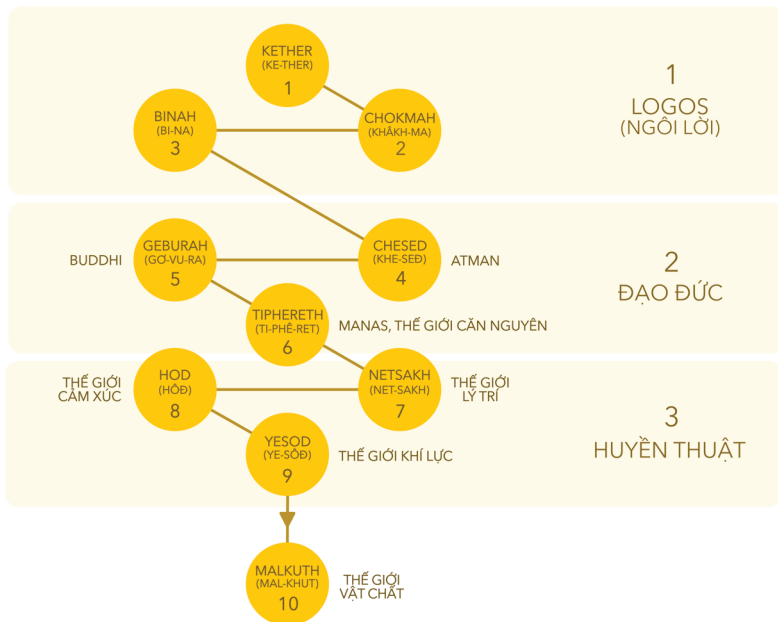
Học trò: Đức Cha hiển lộ thành Đức Mẹ, nhưng theo như thầy giải thích thì Binah - Logos thứ ba - cũng hiển lộ thành người phối ngẫu thần thánh của mình. Con không hiểu điều này, thưa thầy.

Thầy Samael: Đây là một điểm rất trừu tượng mà học trò ở thời nào cũng bị vướng mắc. Việc hiểu các bộ ba (trimurti) là một điều rất khó khăn với tâm trí. Chỉ có dựa trên trực giác và trải nghiệm tâm linh trực tiếp thì chúng ta mới thực sự hiểu được.

Có nhiều bộ ba khác nhau. Ví dụ, bộ ba của Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh, hoặc theo tiếng Phạn là Brahma, Vishnu và Shiva, đó cũng là một bộ ba. Tất cả các bộ

ba đều giống nhau và cũng khác nhau. Cần có rất nhiều trực giác và trải nghiệm trực tiếp thì mới không bị nhầm lẫn.

BA TRIMURTI TRÊN CÂY SỰ SỐNG



Chắc chắn, tam giác thứ nhất [bao gồm Kether, Chokmah, Binah] là Logos, tam giác thứ hai [bao gồm Geburah, Chesed, Tiphereth] là tam giác đạo đức, và tam giác thứ ba [Netzakh, Hod, Yesod] là tam giác huyền thuật.

Tam giác Ngôi Lời gồm Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh. Tam giác này là nhất thể, trọn vẹn, không thể chia cắt. Thế nên không cần phải chia nhỏ hơn nữa. Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh nói chung được gọi là “Đức Cha” và thầy chỉ gọi như thế: “Đức Cha”. Thế thôi!

Đức Cha hiển lộ thành Shakti, và từ hai vị này sinh ra Đức Con, tâm linh thần thánh trong mỗi con người đến với thế giới này. Khi nói ra điều này, tự tâm tâm chúng tôi không lừa dối, chúng tôi đang nói ra một sự thật vĩ đại. Tâm linh thần thánh này là con của chồng của Shakti. Người con này là do Shakti thụ thai nhờ vào công trình và hồng ân của chồng mình - Logos thứ ba.

Khi nào chúng ta hiện thân Đức Thánh Linh một cách toàn vẹn trong chính mình, khi Đức Chúa Con được sinh ra trọn vẹn trong ta, thì chúng ta sẽ hiểu được các bộ ba.

Thầy không biết khó khăn nằm ở đâu. Thầy không thấy có chỗ nào gây hiểu nhầm, nếu nó rõ ràng như vậy. Vấn đề là không được chia nhỏ tam giác thứ nhất quá nhiều, bởi vì Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh là một tổng thể đơn nhất toàn vẹn và được gọi chung là “Đức Cha”.

Tam giác thứ hai được gọi là tam giác đạo đức. Trọng tâm của nó đã được tất cả những học giả Kabbalah nghiên cứu. Đó chính là sephirah Tiphereth, là nhân hồn,² là đấng Cứu thế, đấng Kitô trong chúng ta.

Và tam giác thứ ba là tam giác huyền thuật, được hình thành

2. <https://gnosisvn.org/2017/03/26/nhan-hon/>

từ Netzakh, Hod và Yesod. Netzakh là tâm trí, Hod là cảm xúc và Yesod là tình dục. Trọng tâm nền tảng của tam giác này là Yesod, khối đá lập phương, là tình dục. Vậy nên khối đá đỏ là nơi Shiva và Shakti gặp gỡ, họ hợp nhất trong thế giới của tình dục hay còn gọi là cõi thứ chín, và từ đó sinh ra Da'at. Da'at là tri thức Tantra giúp ta đưa ngọn lửa thiêng đi lên cột sống để trở thành bậc chân sư.

Và chúng ta đã biết rằng Malkuth là một sephirah sa ngã. Đó chính là thế giới vật chất.

Như vậy, nếu muốn, chúng ta có thể gọi tam giác của Logos là Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh, và đặt tên cho mỗi khía cạnh của tam giác tối thượng ấy. Tuy nhiên, chúng ta không nên phân tích nó quá nhiều, bởi vì xét cho cùng Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh là toàn vẹn và nhất thể.

Tam giác thứ nhất là không thể chia cắt và thường được gọi chung là “Đức Cha”. Nhưng có đúng là sephirah thứ ba, Binah, có thể hóa thành Shakti ở dạng tiềm năng không? Đúng như vậy. Shakti là vợ của Binah, nhưng Binah cùng với Chokmah và Kether, cả ba đều là một Đức Cha, là chồng của Đức Mẹ.

Có câu hỏi nào khác không? Mời em đặt câu hỏi...



Nữ thần Shakti và nam thần Shiva được hợp nhất thành một.

Học trò: Với những người đã sa xuống địa ngục từ lúc còn sống trong thế giới vật chất ba chiều, khi chết đi thì họ có xuống

lần lượt từ cõi thứ nhất rồi thứ hai, hay họ sẽ xuống thẳng cõi thứ năm, thứ chín, hoặc một cõi bất kỳ nào khác?

Thầy Samael: À, một người rung động với cõi nào thì họ sẽ đi thẳng vào cõi đó. Thầy biết một người phụ nữ (thầy sẽ không nêu tên), cô ấy thậm chí là một người tốt bụng nhưng đã hoàn thành 108 kiếp sống của mình, và ngay lúc này cô ấy đang ở trong vùng thứ nhất, vùng mặt trăng hạ cấp, hay là địa ngục thứ nhất của Thần Khúc. Cô ấy thích những thứ của thế giới vật chất này và đương nhiên là đồng nhất mình với địa ngục thứ nhất, vì cuộc sống ở đó rất giống với cuộc sống ở thế giới vật chất này.

Thầy biết một trường hợp khác nữa, người này rất nóng tính và luôn có xu hướng gây gổ, họ xem tiền bạc là tôn giáo và không hướng đến bất kì nguyên tắc tâm linh nào. Người này đang ở trong vùng sao Hỏa hạ cấp, hay là tầng địa ngục thứ năm.

Tương tự, có những người suy đồi đến mức họ đi ngay xuống địa ngục thứ chín. Họ là những người biết mình sai nhưng vẫn không chịu thay đổi. Trong cuốn sách “Hell, Devil, and Karma” của thầy [tạm dịch: “Địa ngục, quỷ dữ và nghiệp chướng] thầy đã không nói rõ chi tiết đó, nhưng đến lần tái bản thứ hai thầy sẽ mở rộng, đây là một điều khá quan trọng.

Được rồi, còn câu hỏi nào nữa không?

Học trò: Thưa thầy, những kẻ suy đồi thì xuống tầng địa ngục thứ chín, nhưng vì đó cũng là nơi cái tôi bị đánh tan thành cát bụi vũ trụ, vậy có phải cái tôi của những người này cũng phải

đi xuống lần lượt từng cõi địa ngục, giống cái tôi của những linh hồn lạc lối khác?

Thầy Samael: Theo luật hấp dẫn của thế giới, ta biết rằng mọi thứ đều hướng về trọng tâm, giống như một vật nào đó rơi xuống về trung tâm của Trái Đất. Thế nên, ví dụ một người đã xuống địa ngục thứ nhất, họ sẽ đi xuống dần dần từ tầng này đến tầng kia đến khi xuống tới tầng thứ chín. Chính ở tầng thứ chín mà người ta trở thành cát bụi vũ trụ, là khi họ trải qua cái chết thứ hai mà kinh Khải Huyền của Thánh Giăng nói đến.

Đương nhiên, từ tầng thứ tám thì những tiến trình phá huỷ cái tôi kinh khủng nhất đã bắt đầu. Có một phép màu lạ lùng ở đây: Chúng ta đã nghe nói rằng "quỷ dữ có đuôi" và ta phải hiểu điều này cho đúng. Quả thật, cơ quan Kundabuffer³ gồm ghiếc chính là ngọn lửa từ xương cụt đi xuống các địa ngục nguyên tử của con người. Nhưng khi phân tích loại Fohat⁴ này, chúng tôi phát hiện ra một điều kinh ngạc: trong thế giới dưới lòng đất, Đức Mẹ bị phân cực theo hướng tiêu cực. Thật đáng sợ! Đức Mẹ xuất hiện trong "cái đuôi quỷ dữ" nổi tiếng ở địa ngục thứ tám. Hãy đọc Thần Khúc, bạn sẽ thấy thông tin ở đó.

3. Kundabuffer là cái đuôi trên cơ thể cảm xúc, là đường dẫn khí lực sinh dục đi xuống, kết nối con người với các cõi địa ngục. Đọc thêm: <https://gnosisvn.org/2021/09/01/kundabuffer/>

4. Fohat là ngọn lửa tâm linh của vũ trụ cũng như ở trong con người. Đọc thêm: <https://gnosisvn.org/2022/12/09/fohat/>



Ảnh minh họa về quỷ dữ với cái đuôi Kundabuffer: “Chúa Giê Su Bị Cám Dỗ”, Cambridge Psalter Arundel Ms. 157, k. 1200-1225

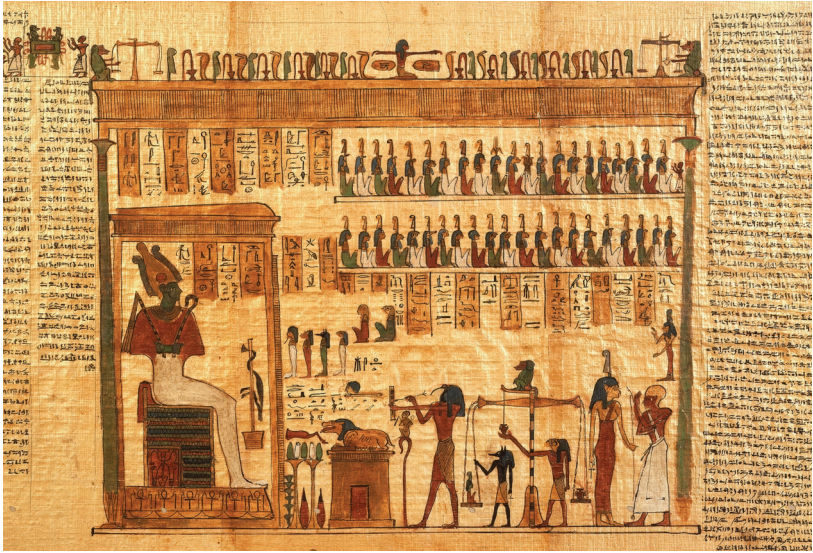
Con rắn [Kundalini ở trạng thái tiêu cực] chính là cái đuôi của quỷ dữ, nó sẽ nuốt chửng sinh linh lạc lối. Đó là một bữa tiệc thịnh soạn cho con rắn, nó ngẫu nhiên sinh linh đó để tiêu diệt cái tôi, biến cái tôi thành cát bụi và tiêu diệt nó hoàn toàn ở địa ngục thứ chín. Quá trình tiêu diệt hoàn toàn cái tôi xảy ra ở địa ngục thứ chín. Và vì sao con rắn huỷ diệt hoàn toàn cái tôi? Nó làm như vậy là để Phật tính, hay có thể nói là “đưa con” của Đức Mẹ, có thể rời khỏi địa ngục. Đó là hình tượng mà Đức Mẹ đã hiển lộ để cứu rỗi các sinh linh của người.

Còn câu hỏi nào khác không?

Học trò: Nếu như kẻ độc ác đi thẳng xuống địa ngục thứ chín, có phải thế nghĩa là thời gian ở địa ngục của họ sẽ ngắn hơn

so với những linh hồn lạc lối khác bắt đầu quá trình thoái hóa từ địa ngục thứ nhất trong lòng đất?

Thầy Samael: Chà, tâm trí rất xảo quyệt. Đó là trò chơi của tâm trí. Đúng là nhìn bên ngoài thì có vẻ là như vậy thật nếu không có luật [nhân quả]. Chúng ta sẽ tưởng rằng một kẻ tai ác sa xuống cõi thứ chín hẳn sẽ tan rã nhanh chóng và thoát ra, thế là xong! Thế chẳng khác nào một người phạm một tội ác khủng khiếp bị vào tù và được thả ra ngay lập tức. Không, luật là luật.



Thần Osiris ngồi trên ngai bên trái. Bốn mươi hai phán quan của nghiệp ngồi hai hàng trên. Ảnh từ một cuốn sách của người chết ở Ai Cập.

Thực tế là, khi những kẻ rất tai ác rơi xuống tầng thứ chín, họ sẽ phải ở trong đó đến khi nào trả hết nghiệp, bởi vì các vị phán quan của nghiệp cai quản những việc này. Không có gì

là tình cờ cả. Các phán quan chịu trách nhiệm đưa ra hình phạt tương ứng cho từng người. Thế nên các bạn không cần phải vất óc nhiều về chuyện này.

Còn câu hỏi nào khác không?

Học trò: Có cách nào mà những kẻ xấu xa tuyệt đối đấy, ngay cả trong địa ngục thứ chín, có thể chuyển hoá bản thân một cách triệt để không?

Thầy Samael: Cụm từ “xấu xa tuyệt đối” khá nghiêm trọng nhỉ? Rõ ràng, nếu ta nói “tuyệt đối” theo một cách tương đối, thì [câu trả lời là] có khả năng. Thế nhưng, có những kẻ sa đoạ đến mức họ thậm chí không còn một nguyên tử Phật tính tự do nào, điều đó quá rõ ràng. Nhưng kẻ ác có thể chuyển hoá được không? Không, họ không có khả năng, bởi vì hóa ra là ác tính càng mạnh mẽ thì khi ở trong lòng Trái Đất họ lại càng yếu đuối. Ở đó họ thoái hóa, hay nói đúng hơn là đi lùi. Tiến trình ở đó bị đảo ngược.

Ví dụ, ở các cõi ngầm trong lòng đất, khi một người càng đi xuống thì họ càng yếu dần và khi đến điểm đạo thứ mười ba thì họ sẽ trải qua cái chết thứ hai. Khi đó họ không còn là quý dữ nữa và Phật tính sẽ được giải phóng.

Đừng quên rằng trong địa ngục thì sự thật được nguy trang thành bóng tối. Trên các cõi siêu việt có lẽ điểm đạo của hội Huynh đệ Càn khôn Trắng. Tương tự như vậy, trong các cõi địa ngục cũng có điểm đạo của hội Huynh đệ Đen. Ví dụ, khi đạt đến điểm đạo thứ mười ba trong lòng đất thì người ta sẽ tan rã và trở thành cát bụi. Khi một người sa ngã, họ sẽ ngày càng yếu đi. Thậm chí họ còn không muốn phát triển nữa.

